



BOSCH

Đăng ký thiết bị
mới của bạn trên

MyBosch ngay bây giờ
và nhận được các lợi

ích miễn phí: bosch-home.com/
Chào mừng



máy sấy quần áo

WQB245B40

[de] Hướng dẫn sử dụng và lắp ráp

của

Bạn có thể tìm thêm thông tin và giải thích trực tuyến:



Mục lục

1 An toàn	4 1.1	8 Mục tiêu sấy khô	27 8.1
Thông tin chung	4 1.2 Mục đích sử	Thay đổi mục tiêu sấy khô	27
dụng	4	8.2 Điều chỉnh mục tiêu sấy khô	27
1.3 Hạn chế nhóm người		9 Chương trình.....	28 9.1
dùng	4	Chương trình tự động.....	28 9.2 Chương trình
1.4 Lắp đặt an toàn	5 1.5 Sử dụng	thời gian.....	30
an toàn	7 1.6 Vệ sinh và bảo trì an	10 Phụ kiện	31
toàn		11 Giặt ủi	
tung	10	32 11.1 Chuẩn bị giặt ủi	32
2 Tránh thiệt hại tài sản	11	12 Vận hành cơ bản	32 12.1 Bật thiết
3 Bảo vệ môi trường và tiết kiệm	11 3.1 Vứt bỏ	bị	32 12.2 Cài đặt chương
bao bì	11 3.2 Tiết kiệm năng	trình	32 12.3 Lưu cài đặt
lượng	11 3.3 Chế độ	chương	
tiết kiệm năng lượng	12	trình	
4 Lắp đặt và kết nối	12 4.1 Mở hộp	32 12.4 Cho quần áo vào	33
thiết bị.....	12 4.2 Phạm vi giao	12.5 Bắt đầu chương trình	33
hàng.....	12 4.3 Yêu cầu về vị	12.6 Thêm quần áo vào	33 12.7
trí lắp đặt.....		Hủy chương trình	33 12.8 Lấy quần áo
13 4.4 Ống xả nước	13 4.5 Căn chỉnh	ra	33 12.9 Chuyển thiết bị
thiết bị.....	16 4.6 Thay	sang chế độ	
bản lề cửa	16 4.7 Kết nối thiết bị bằng	chờ	
điện	19	33 12.10 Bộ lọc xơ	
5 Làm quen với thiết bị.....	20	vải	33 12.11 Bình
5.1 Thiết bị.....		chứa nước ngưng tụ	35
20 5.2 Bảng điều khiển.....		13 Kiểm soát của phụ huynh	36 13.1
21 5.3 Logic vận hành.....	21	Kích hoạt Kiểm soát của phụ huynh....	36 13.2 Hủy kích
6 Màn hình.....	22	hoạt Kiểm soát của phụ huynh-	
7 nút	24	trong.....	36
		14 Home Connect	36 14.1 Ứng
		dụng Home Connect einrich-	
		mười.....	
		37 14.2 Thiết lập Home Connect	37 14.3 Menu Home
		Connect	37

14.4 Bật Wi-Fi trên thiết bị	38	14.5 Tắt Wi-Fi trên thiết bị ..	38	14.6 Cài đặt mạng của		22 Dữ liệu kỹ thuật	54	22.1 Thông tin về miễn phí và Phần mềm nguồn mở.....	55
Thiết lập lại thiết bị.....	38	14.7 Khởi động từ xa	38	14.8 Khởi động lại chương trình thông minh Khuyến nghị.....	38	23 Tuyên bố về sự phù hợp	55		
14.9 Chẩn đoán từ xa	39	14.10 Bảo vệ dữ liệu.....	39						
15 Cài đặt cơ bản	40	15.1 Tổng quan về Cài đặt cơ bản	40	15.2 Thay đổi Cài đặt cơ bản... ..	41				
16 Chăm sóc thiết bị.....	41	16.1 Chuẩn bị Chăm sóc thiết bị.....	41	16.2 Gọi Chăm sóc thiết bị	41				
Thực hiện Chăm sóc thiết bị đơn giản	42	16.4 Thực hiện Chăm sóc thiết bị chuyên sâu	42						
17 Vệ sinh và Chăm sóc	43	17.1 Mẹo vệ sinh và chăm sóc	43	17.2 Cảm biến độ ẩm	44				
17.3 Bộ lọc ngưng tụ	44								
18 Xử lý sự cố	46								
19 Vận chuyển, lưu trữ và Xử lý	51	19.1 Chuẩn bị thiết bị để vận chuyển chuẩn bị.....		51	19.2 Vứt bỏ thiết bị cũ.....				
20 Dịch vụ khách hàng.....									
52 20.1 Số sản phẩm (E-No.), số sản xuất (FD) và số sê-ri (Z-No.).....	52								
21 Giá trị tiêu thụ.....	53								

de An ninh



1 Bảo mật

Xin lưu ý các hướng dẫn an toàn sau đây.

1.1 Thông tin chung



Đọc kỹ hướng dẫn này.

; Giữ lại hướng dẫn và thông tin sản phẩm

để sử dụng sau này hoặc cho chủ sở hữu tiếp theo.

Không kết nối thiết bị nếu thiết bị bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

1.2 Mục đích sử dụng Chỉ sử dụng thiết bị: ; để sấy

khô và làm mới vải đã sấy khô bằng máy

và giặt bằng nước. ; trong hộ gia đình riêng tư và trong không gian kín trong nhà.

; lên đến độ cao 4000 m so với mực nước biển.

1.3 Hạn chế người dùng Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và

những người có năng lực thể chất, giác quan hoặc tinh thần hạn chế hoặc thiếu kinh nghiệm và/hoặc kiến thức có thể sử dụng thiết bị này nếu họ được giám sát hoặc được hướng dẫn sử dụng thiết bị an toàn và hiểu rõ những mối nguy hiểm có thể xảy ra.

Trẻ em không được phép chơi với thiết bị này.

Trẻ em không được phép tự ý vệ sinh và bảo trì thiết bị nếu không có sự giám sát của người lớn.

Tránh xa trẻ em dưới 3 tuổi và vật nuôi khỏi thiết bị.

1.4 Cài đặt an toàn



CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật!

Việc lắp đặt không đúng cách rất nguy hiểm.

Chỉ kết nối thiết bị theo thông tin trên nhãn thiết bị.
đóng và vận hành.

Chỉ kết nối thiết bị với ổ cắm được lắp đặt đúng cách

Kết nối với nguồn điện xoay chiều bằng dây nối đất.

Hệ thống dây dẫn bảo vệ của hệ thống lắp đặt nhà điện phải
được lắp đặt đúng cách. Việc lắp đặt phải có tiết diện cáp đủ lớn.

Khi sử dụng thiết bị dòng điện dư, chỉ sử dụng một

Nhập với ký tự  chèn.

Không bao giờ cấp nguồn cho thiết bị thông qua thiết bị chuyển mạch bên ngoài,
ví dụ như bộ hẹn giờ hoặc điều khiển từ xa.

Không bao giờ kết nối thiết bị với mạch điện thường xuyên
được bật và tắt bởi nhà cung cấp năng lượng.

Khi lắp đặt thiết bị, phích cắm điện của dây nguồn phải dễ dàng tiếp cận
hoặc nếu không thể dễ dàng tiếp cận thì phải lắp đặt thiết bị ngắt kết
nối tất cả các cực trong hệ thống điện cố định theo quy định về lắp đặt.

Khi thiết lập thiết bị, hãy đảm bảo rằng cáp nguồn không bị kẹt hoặc bị
hỏng.

Lớp cách điện của cáp điện bị hỏng rất nguy hiểm.

Không bao giờ để dây nguồn tiếp xúc với các bộ phận nóng của thiết bị hoặc
nguồn nhiệt.

Không bao giờ cắt cáp nguồn bằng các đầu nhọn hoặc cạnh sắc
đưa vào tiếp xúc.

Không bao giờ bẻ cong, nghiền nát hoặc sửa đổi cáp nguồn.
dern.

de An ninh



CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Sử dụng dây nguồn dài và bộ chuyển đổi không được cấp phép là rất nguy hiểm.

Không sử dụng cáp mở rộng hoặc nhiều dài ổ cắm quay lại.

Chỉ sử dụng bộ chuyển đổi và cáp nguồn được nhà sản xuất chấp thuận.

Nếu cáp nguồn quá ngắn và không còn

Nếu có sẵn cáp kết nối nguồn điện, hãy liên hệ với thợ điện có trình độ để điều chỉnh việc lắp đặt trong nhà.



CẢNH BÁO – Nguy cơ chấn thương!

Trọng lượng nặng của thiết bị có thể gây thương tích khi nâng chỉ huy.

Không tự mình nhắc thiết bị lên.

Nếu thiết bị này được sử dụng không đúng cách trong máy giặt-sấy được đặt, thiết bị được lắp đặt có thể rơi xuống.

Chỉ kết nối máy sấy với bộ kết nối của

Xếp các phụ kiện của nhà sản xuất máy sấy lên trên máy giặt

"Phụ kiện", trang 31. Không được phép sử dụng bất kỳ phương pháp lắp đặt nào khác.

Không lắp đặt thiết bị vào ngăn xếp máy giặt-sấy nếu

Nhà sản xuất máy sấy không cung cấp bộ kết nối phù hợp.

Không có thiết bị nào từ các nhà sản xuất khác nhau và có

có độ sâu và chiều rộng khác nhau trong cột máy giặt-sấy.

Không đặt cột máy giặt-sấy lên bề đỡ vì thiết bị có thể bị đổ.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể kéo vật liệu đóng gói qua đầu hoặc quấn mình trong đó và chết ngạt.

Để vật liệu đóng gói tránh xa tầm tay trẻ em.

Không để trẻ em chơi đùa với vật liệu đóng gói.



THẬN TRỌNG – Nguy cơ chấn thương!

Thiết bị có thể rung hoặc di chuyển trong quá trình hoạt động. Đặt thiết bị trên bề mặt

sạch sẽ, phẳng và ổn định.

địa điểm.

Cân bằng thiết bị bằng chân và ống thủy.

để nhắm tới.

Ống mềm và dây cáp điện không được định tuyến đúng cách có thể gây nguy cơ vấp ngã.

Định tuyến ống mềm và dây cáp điện

sao cho không có nguy cơ vấp ngã.

Nếu thiết bị di chuyển bằng các bộ phận nhô ra, chẳng hạn như cửa thiết bị, các bộ phận này có thể bị gãy. Không di chuyển thiết bị bằng các bộ phận nhô ra.



THẬN TRỌNG – Nguy cơ bị cắt!

Các cạnh sắc trên thiết bị có thể gây đứt tay nếu chạm vào. Không chạm vào thiết bị ở các cạnh sắc.

Đeo găng tay bảo hộ trong quá trình lắp đặt và vận chuyển.

của thiết bị.

1.5 Sử dụng an toàn



CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật!

Thiết bị hoặc dây nguồn bị hỏng rất nguy hiểm. Không bao giờ sử dụng thiết bị bị hỏng. Không bao giờ

kéo dây nguồn để ngắt kết nối thiết bị khỏi nguồn

điện. Luôn luôn kéo phích cắm trên dây nguồn.

Nếu thiết bị hoặc dây nguồn bị hỏng, hãy rút dây nguồn hoặc tắt cầu chì trong hộp cầu chì ngay lập tức. Gọi cho bộ phận chăm sóc khách hàng. Trang 52. Hơi ẩm xâm nhập có thể gây điện giật. Chỉ sử dụng thiết bị trong nhà.

Không bao giờ để thiết bị tiếp xúc với nhiệt độ quá cao hoặc độ ẩm.

de An ninh

Không sử dụng máy phun rửa bằng hơi nước, máy phun rửa áp lực cao, vòi nước hoặc vòi hoa sen để vệ sinh thiết bị.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Trẻ em có thể tự nhốt mình trong thiết bị và gây nguy hiểm đến tính mạng.

Không lắp đặt thiết bị phía sau cánh cửa ngăn cản
Cửa thiết bị bị chặn hoặc bị ngăn.

Đổi với các thiết bị không còn sử dụng, hãy rút dây nguồn và sau đó cắt dây nguồn

và làm hỏng ổ khóa trên cửa thiết bị đến mức cửa thiết bị không thể đóng lại được nữa.



CẢNH BÁO – Có nguy cơ ngạt thở!

Trẻ em có thể hít hoặc nuốt phải những bộ phận nhỏ và gây ngạt thở.

Đề xa tầm tay trẻ em những bộ phận nhỏ.

Không để trẻ em chơi với các bộ phận nhỏ.



CẢNH BÁO – Nguy cơ nổ!

Bụi than hoặc bột than ở gần thiết bị có thể gây nổ.

Giữ khu vực xung quanh thiết bị sạch sẽ trong quá trình vận hành.



CẢNH BÁO – Nguy cơ ngộ độc!

Nước ngưng tụ từ thiết bị này không phải là nước uống và có thể bị nhiễm xơ vữa.

Không uống hoặc làm rò rỉ nước ngưng tụ từ thiết bị.

quay lại.

Chất tẩy rửa và các sản phẩm chăm sóc có thể gây ngộ độc nếu tiêu thụ chỉ huy.

Nếu vô tình nuốt phải, hãy tìm kiếm lời khuyên y tế.

Đề chất tẩy rửa và các sản phẩm chăm sóc xa tầm tay trẻ em.
ren.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Chất làm lạnh R290 trong thiết bị này thân thiện với môi trường nhưng dễ cháy và có thể bắt lửa nếu tiếp xúc với ngọn lửa trần hoặc nguồn gây cháy.



Để ngọn lửa trần và nguồn gây cháy tránh xa thiết bị.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ nổ!

Cần cẩn trọng trong bộ lọc xơ vải có thể bắt lửa trong quá trình sấy. Vệ sinh bộ lọc xơ vải thường xuyên.

Các vật dụng dễ cháy như bật lửa hoặc diêm có thể bắt lửa trong quá trình sấy khô.

Loại bỏ tất cả các vật dụng dễ cháy ra khỏi

lấy ra khỏi túi đựng đồ giặt.

Nếu quần áo chưa giặt tiếp xúc với dung môi, dầu, sáp, chất tẩy sáp, sơn, mỡ hoặc chất tẩy vết bẩn, quần áo có thể bắt lửa trong quá trình sấy. Không sấy quần áo chưa giặt bằng thiết bị này. Xả sạch quần áo bằng nước

nóng trước khi sấy.

và rửa sạch bằng chất tẩy rửa.

Không sử dụng thiết bị nếu quần áo đã được xử lý trước đó bằng hóa chất.

⚠ CẢNH BÁO – Nguy cơ hỏa hoạn!

Nếu quá trình sấy bị hủy bỏ sớm, quần áo sẽ không được làm mát đủ và có thể bắt lửa.

Không hủy bỏ chương trình sấy sớm. Nếu quá trình sấy bị hủy bỏ sớm, hãy lấy quần áo ra ngay lập tức và trải ra.

⚠ THẬN TRỌNG – Nguy cơ chấn thương!

Bước hoặc trèo lên thiết bị có thể làm vỡ tấm che. Không bước hoặc trèo lên thiết bị.

Ngồi hoặc dựa vào cửa mở có thể khiến thiết bị bị lật. Không ngồi hoặc dựa vào cửa thiết bị.

de An ninh

Không đặt bất kỳ vật gì lên cửa thiết bị.

Việc đưa tay vào thùng quay có thể gây thương tích ở tay. Đảm bảo thùng đã dừng hẳn trước khi thực hiện

động tác này.

Chờ đợi.

1.6 Vệ sinh và bảo trì an toàn



CẢNH BÁO – Nguy cơ điện giật!

Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm. Chỉ những nhân viên được đào tạo và có trình độ mới được phép sửa chữa thiết bị. tiến hành.

Chỉ được sử dụng linh kiện thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị. được phát hiện.

Nếu cáp nguồn của thiết bị này bị hỏng, phải được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận dịch vụ khách hàng hoặc người có trình độ tương tự để tránh nguy hiểm.

Độ ẩm xâm nhập có thể gây điện giật. Không sử dụng máy phun rửa bằng hơi nước, máy phun rửa áp lực cao, vòi nước hoặc vòi hoa sen để vệ sinh thiết bị.



CẢNH BÁO – Nguy cơ chấn thương!

Việc sử dụng phụ tùng và phụ kiện không chính hãng rất nguy hiểm. Chỉ sử dụng phụ tùng và phụ kiện chính hãng từ nhà sản xuất. quay lại.



CẢNH BÁO – Nguy cơ ngộ độc!

Sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi có thể tạo ra khói độc. Không sử dụng chất tẩy rửa gốc dung môi.

2 Tránh thiệt hại tài sản

SỰ NGUY HIỂM!

Liều lượng nước xả vải không đúng cách, chất tẩy rửa, sản phẩm chăm sóc và chất làm sạch có thể làm suy giảm chức năng của thiết bị.

Thực hiện theo khuyến cáo về liều dùng của nhà sản xuất.

Vượt quá mức tối đa

Số lượng tải ảnh hưởng đến

Chức năng của thiết bị.

Tải trọng tối đa cho chú ý đến từng chương trình và không vượt quá.

"Chương trình", trang 28

Quá nhiệt của thiết bị có thể

Làm suy giảm chức năng của thiết bị.

Trong quá trình hoạt động, quạt giữ cho lỗ mở trên thiết bị thông thoáng.

Thông gió đầy đủ trong đảm bảo không gian.

Các vật nhẹ như tóc và xơ vải có thể bị kẹt trong quá trình hoạt động

từ lỗ thông gió của thiết bị

bị hút vào và làm suy yếu chức năng của thiết bị.

Giữ khu vực xung quanh thiết bị sạch sẽ trong quá trình vận hành.

Tránh xa các vật nhẹ khỏi thiết bị máy.

Bọt hoặc cao su xốp

có thể biến dạng khi sấy khô

hoặc tan chảy.

Không chứa bọt hoặc đồ giặt có chứa cao su xốp khô.

Chất tẩy rửa không phù hợp có thể làm hỏng bề mặt thiết bị.

Không sắc nhọn hoặc mài mòn sử dụng chất tẩy rửa.

Không sử dụng chất tẩy rửa có chứa cồn mạnh.

Không có miếng cọ rửa cứng hoặc

Sử dụng miếng bọt biển lau chùi.

Chỉ vệ sinh thiết bị bằng nước và vải mềm, ẩm.

Trong trường hợp tiếp xúc với thiết bị, loại bỏ hết cặn chất tẩy rửa, sương phun hoặc cặn bẩn.

3 Bảo vệ môi trường và Cầu

3.1 Vứt bỏ bao bì

Vật liệu đóng gói thân thiện với môi trường và có thể tái chế.

Vứt bỏ từng thành phần riêng biệt theo từng loại.

3.2 Tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn làm theo những hướng dẫn này, thiết bị của bạn tiêu thụ ít điện năng hơn.

Thiết bị trong phòng thông gió tốt vận hành và mở cửa thông gió của. Giữ thiết bị sạch sẽ.

a Trao đổi không khí bị suy giảm kéo dài thời lượng chương trình và làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Trước khi sấy khô, hãy đặt quần áo vào vắt máy giặt.

một quần áo ẩm kéo dài

Thời lượng chương trình và tăng

Tiêu thụ năng lượng.

Quan sát khả năng tải tối đa của các chương trình. "Chương

trình", trang 28

a Vượt quá mức tối đa

Tải số lượng mở rộng

Thời lượng chương trình và tăng

Tiêu thụ năng lượng.

de Thiết lập và kết nối

Sau khi sấy khô, hãy vệ sinh bộ lọc xơ vải
sạch sẽ trang 33.

a Bộ lọc xơ vải bẩn làm giảm luồng không khí
trong thiết bị, kéo dài thời gian chương
trình và
làm tăng mức tiêu thụ năng lượng.

Tắt Wi-Fi không sử dụng.

"Tắt Wi-Fi trên thiết bị",
Trang 38.

Wi-Fi được bật sẽ làm tăng mức tiêu thụ điện
năng.

3.3 Chế độ tiết kiệm năng lượng

Nếu bạn sử dụng thiết bị trong thời gian dài
khi không sử dụng, nó sẽ tự động chuyển sang chế
độ tiết kiệm năng lượng.

Tất cả màn hình đều tắt và nhấp nháy. ▷

Chế độ tiết kiệm điện đã kết thúc,
bằng cách vận hành lại thiết bị
với.

Nếu bạn vẫn không

hoạt động, nó sẽ chuyển sang chế độ chờ.

4 Thiết lập và
Kết nối

4.1 Mở hộp thiết bị

SỰ NGUY HIỂM!

Các vật dụng còn lại trong trống không phù hợp
để sử dụng trong

thiết bị có thể dẫn đến

Thiệt hại tài sản và thiệt hại thiết bị
chỉ huy.

Trước khi vận hành, các vật dụng
này và các phụ kiện đi kèm
lấy ra khỏi trống.

1. Tháo bỏ toàn bộ vật liệu đóng gói và nắp bảo vệ khỏi
thiết bị.

"Vứt bỏ bao bì",

Trang 11

2. Kiểm tra xem thiết bị có hư hỏng rõ ràng
không.

3. Mở cửa.

4. Tháo các phụ kiện ra khỏi lồng giặt.

5. Đóng cửa lại.

4.2 Phạm vi giao hàng

Sau khi mở hộp, hãy kiểm tra tất cả
Các bộ phận chịu thiệt hại do vận chuyển và
Tính hoàn thiện của việc giao hàng.

SỰ NGUY HIỂM!

Một doanh nghiệp không đầy đủ hoặc
Phụ kiện bị lỗi có thể làm giảm chức năng của

thiết bị hoặc gây ra

Thiệt hại tài sản và thiệt hại thiết bị
chỉ huy.

Không sử dụng thiết bị khi có phụ kiện
không đầy đủ hoặc bị lỗi.

Phụ kiện phù hợp trước

Thay thế bộ pin trong khi vận hành.

"Phụ kiện", trang 31

Phạm vi giao hàng

Sự miêu tả

máy sấy quần áo



Tài liệu kèm theo



Ống thoát nước có
đầu nối,

Vật liệu lấp đặt và ống phân
phối. "Ống xả nước",

Trang 13

4.3 Yêu cầu đối với
Vị trí lắp đặt

SỰ NGUY HIỂM!

Nếu thiết bị nghiêng hơn 40°
nước còn sót lại từ thiết bị
rò rỉ và gây thiệt hại tài sản.

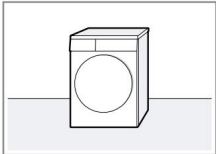
Nghiêng thiết bị cẩn thận.

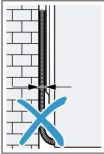
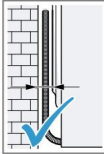
Vận chuyển thiết bị theo chiều thẳng đứng.
Đóng băng nước còn sót lại trong thiết bị
có thể gây hư hỏng cho thiết bị.

Không sử dụng thiết bị ở những khu vực có sương giá.
khu vực hoặc ngoài trời.

Nếu thiết bị được bật ngay sau đó
việc vận chuyển được vận hành,
chất làm mát có trong thiết bị
gây hư hỏng cho thiết bị.

Tắt thiết bị ngay sau khi
Để yên trong hai giờ trước khi vận chuyển.

Vị trí lắp đặt	Yêu cầu
Trên sàn nhà	Đặt thiết bị trên bề mặt sạch, phẳng và chắc chắn.
	Căn chỉnh thiết bị
	Trang 16.

Vị trí lắp đặt	Yêu cầu
Trong một lần giặt Cột khô	Chỉ thiết bị này với bộ kết nối bạn đầu của nhà sản xuất máy sấy trong
 	lắp đặt cột máy giặt- sấy.
	Bộ kết nối với mặt bàn có thể mở rộng
	Trang 31
	Bộ kết nối
	Trang 31
	Chỉ thiết bị này trên máy giặt từ
	cùng một nhà sản xuất.
	Chiều sâu và chiều rộng thiết bị này phải có với
	Kích thước máy giặt.
	Cột máy giặt-sấy không phải là trên bề đồ địa điểm.
Trên tường Không có ống	và cáp kết nối nguồn điện giữa tường và kẹp chặt thiết bị.
 	

4.4 Ống xả nước

Trong quá trình sấy khô,
Sự ngưng tụ mà thiết bị của bạn tạo ra
được sử dụng để làm sạch tự động.
Sử dụng cống thoát nước

de Thiết lập và kết nối

ống để xả nước ngưng tụ dư thừa trực tiếp vào nước thải chỉ huy.

Ghi chú

Vận hành thiết bị này với

ống xả nước được cung cấp. Khi bạn kết nối ống xả nước

Trang 14, bạn không cần phải thường xuyên đổ hết bình chứa nước ngưng tụ Trang 35.

Bạn có thể sử dụng tùy chọn này

"Phụ kiện", trang 31, đặt hàng từ bộ phận chăm sóc khách hàng.

Ổng thoát nước

kết nối

Nếu bạn không muốn thường xuyên đổ nước ngưng tụ trong thiết bị, hãy kết nối ống xả nước.

SỰ NGUY HIỂM!

Khi vận hành thiết bị mà không có

ống ngưng tụ hoặc ống xả nước được kết nối đúng cách, chất lỏng từ

thoát khỏi vòi phun.

Trước khi vận hành thiết bị,

ống ngưng tụ hoặc

ống thoát nước đúng cách

kết nối với vòi phun.

Yêu cầu

Thiết bị và phụ kiện là

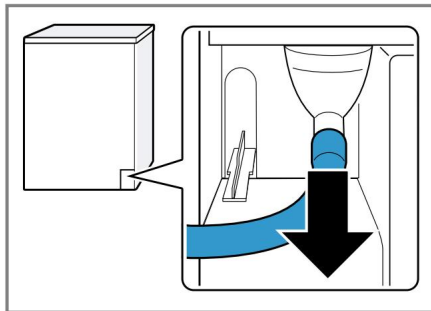
đã mở hộp.

"Mở hộp thiết bị", trang 12

Thiết bị được lắp đặt tại vị trí lắp đặt

"Yêu cầu về vị trí lắp đặt", trang 13

1. Ngắt kết nối ống ngưng tụ khỏi Kéo vòi phun.

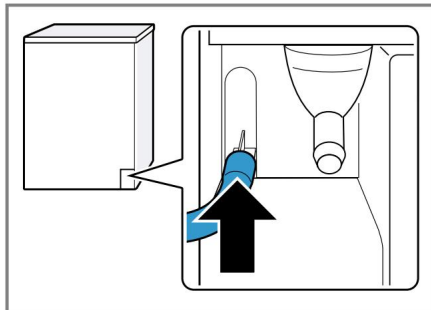


Ống ngưng tụ là

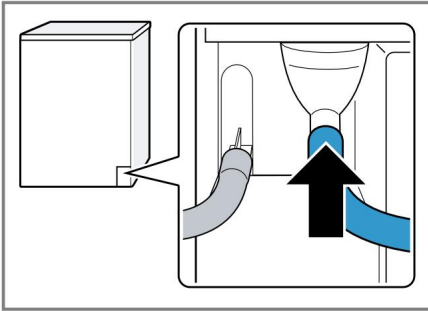
được kết nối với vòi phun tại nhà máy.

Lưu ý: Khi tháo ống ngưng tụ, chất lỏng có thể rò rỉ từ vòi phun.

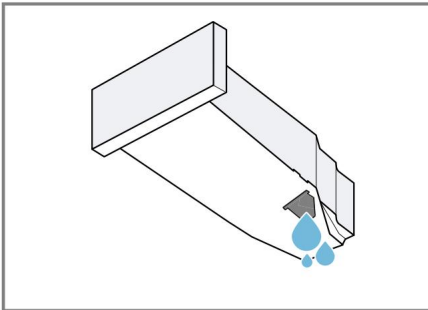
2. Đặt ống ngưng tụ vào trượt giá đỡ.



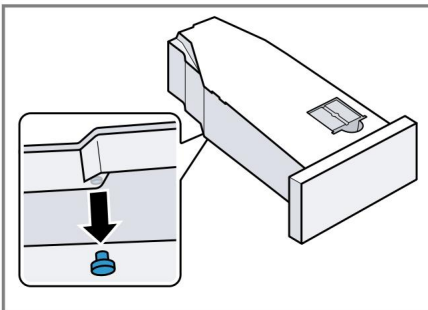
3. Kết nối ống thoát nước với đến điểm dừng trên vòi phun xô.



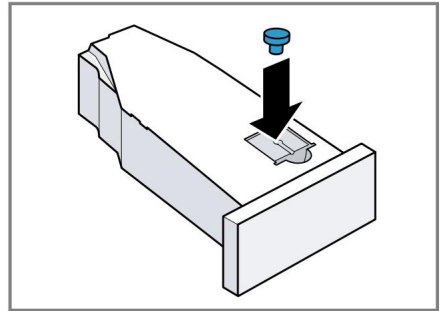
4. Đổ hết nước ngưng tụ trong bình chứa trang 35.



5. Tháo nút ở phía dưới với.



6. Cắm phích cắm vào hốc của Chèn phần trên.



7. Lắp bình chứa nước ngưng tụ trang 36.

8. Kết nối thiết bị với ống thoát nước đóng. "Các loại kết nối thoát nước", Trang 15

Mẹo: Để loại bỏ nước ngưng tụ trong bình chứa nước ngưng tụ, ví dụ khi di chuyển thiết bị, hãy thực hiện điều này

Hoàn tác các bước ngược lại Sự liên tiếp.

Các loại kết nối thoát nước

SỰ NGUY HIỂM!

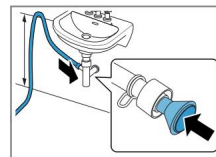
Nếu cống bị tắc hoặc bị tắc, tích tụ

Nước thải chảy ngược trở lại thiết bị.

Trước khi vận hành thiết bị, đảm bảo rằng nước thải được xử lý nhanh chóng thoát nước và loại bỏ tắc nghẽn.

Hết hạn trong một Ống hút.

Điểm kết nối với một kẹp ống (12-22 mm).



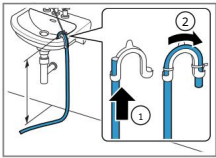
Ống thoát nước với một ống dẫn hướng mini-

de Thiết lập và kết nối

lần 80 cm và
tối đa 100 cm
Đỉnh kèm chiều cao.
Lưu ý: Với
nhà phân phối Y
Trang 31 bạn có
thể
Ống thoát nước của
một
thiết bị bổ sung như
máy giặt trên cùng
một cổng thoát nước

Kết nối ống
xi phông.

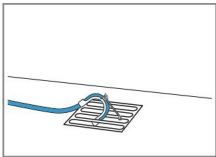
Hết hạn trong một
Bồn rửa mặt.



Ống thoát nước
hoàn toàn thông qua
đa tạp
đẩy và với
Cố định vật
liệu buộc chặt.

Đa tạp trong
tối đa 100 cm
Đỉnh kèm chiều cao.

Hết hạn trong một
Khe.



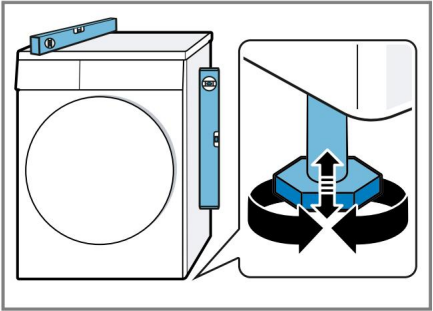
hoàn toàn thông qua
đa tạp
đẩy và với
Cố định vật
liệu buộc chặt.

Đa tạp
để gắn chặt vào máng
xối.

4.5 Căn chỉnh thiết bị

Để giảm tiếng ồn và độ rung
giảm, căn chỉnh thiết bị
đúng cách.

Để căn chỉnh thiết bị,
Xoay chân thiết bị. Kiểm tra độ thẳng
hàng bằng thước thủy.



Tất cả các chân của thiết bị phải được gắn chặt
đúng trên mặt đất.

4.6 Thay đổi bản lề cửa

Để chèn và loại bỏ
Để giặt giữ dễ dàng hơn, bạn có thể
thay bản lề cửa.



THẬN TRỌNG

Nguy cơ bị cắt!
Các cạnh sắc trên thiết bị có thể
có thể gây ra vết cắt nếu chạm vào.

Không chạm vào thiết bị ở các cạnh sắc.

Sử dụng găng tay bảo hộ khi
Lắp đặt và vận chuyển thiết bị.

Ghi chú

ị Sử dụng để loại bỏ và
Chỉ cần lắp vít bằng tua vít

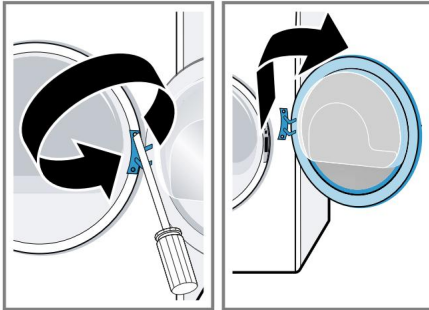
Tua vít Torx T15 và Torx T20.

Đặt cánh cửa đã tháo ra trên bề mặt phẳng và mềm để tránh hư hỏng.

Tháo cửa Yêu cầu:

Thiết bị đã được ngắt khỏi nguồn điện.

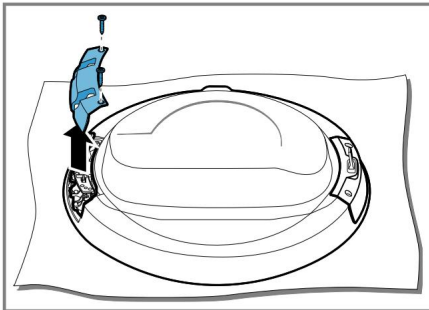
1. Mở cửa.
2. Mở ốc cửa.



Thay thế bản lề cửa và móc cửa 1.

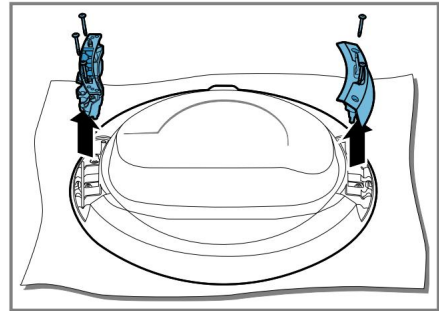
Tháo nắp bản

lề cửa.

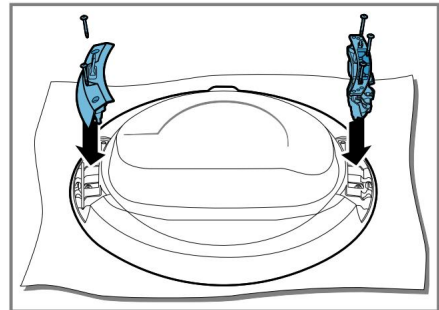


Thiết lập và kết nối

2. Bàn lề cửa và tay nắm cửa tháo các con ốc ra.



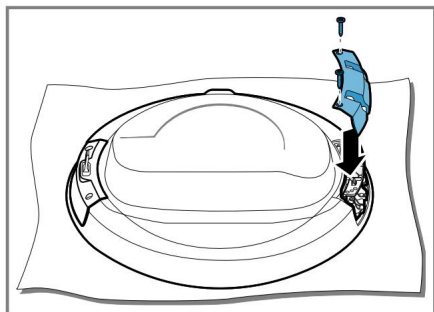
3. Vận chặt bản lề cửa và móc cửa vào hai mặt đối diện.



Đảm bảo rằng gioăng cửa không bị kẹt hoặc hư hỏng.

de Thiết lập và kết nối

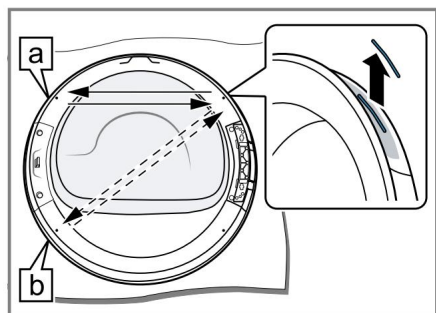
4. Nắp bản lề cửa vận chặt.



Đảm bảo không kẹp chặt gioăng cửa

hoặc hư hỏng.

5. Tháo đèn báo tay nắm cửa màu và kết nối nó với nắp của đối phía đối diện.



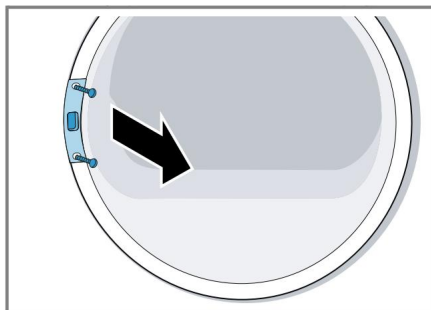
Chọn vị trí của

Đèn báo tay nắm cửa tùy thuộc vào vị trí lắp đặt của thiết bị:

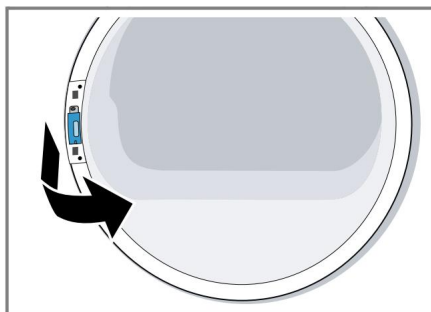
- Thiết bị được đặt trên sàn nhà.
- Thiết bị được nâng lên trong một
Lắp đặt cột máy giặt-sấy.

Thay đổi khóa cửa

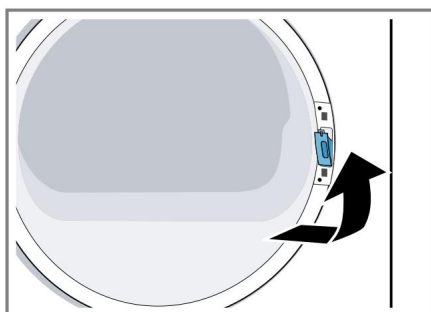
1. Mở nắp khóa cửa.



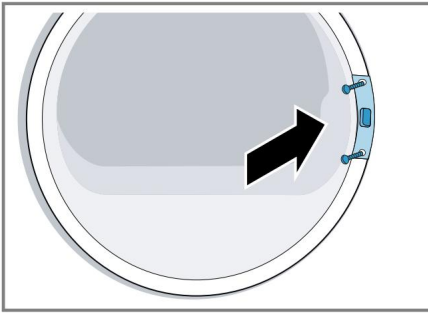
2. Tháo khóa cửa.



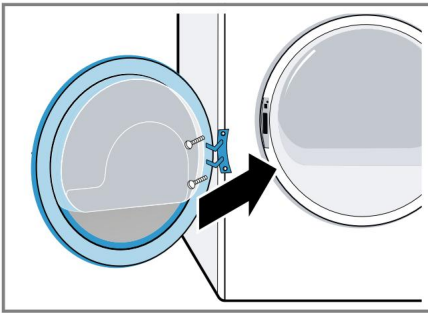
3. Lắp khóa cửa vào phía đối diện.



4. Vặn chặt nắp khóa cửa.



5. Vặn chặt cửa.



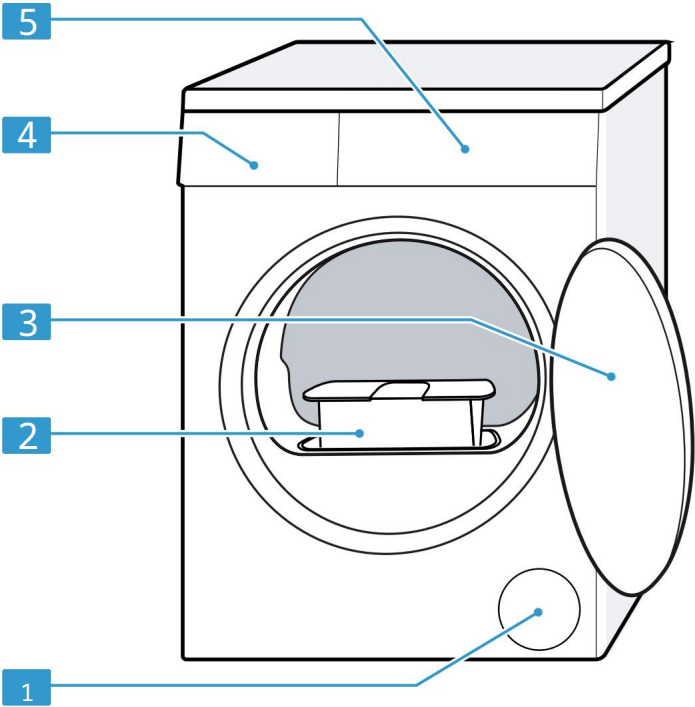
4.7 Kết nối thiết bị bằng điện

1. Rút dây nguồn ra khỏi
kết nối cáp của thiết bị vào một
ổ cắm điện gần thiết bị
đặt.
Dữ liệu kết nối của thiết bị có thể được tìm
thấy trong dữ liệu kỹ thuật
Trang 54.
2. Kiểm tra xem phích cắm điện đã được cắm chặt chưa
kiểm tra.

5 Làm quen với nhau

5.1 Thiết bị

Tại đây bạn sẽ tìm thấy thông tin tổng quan về các thành phần của thiết bị.

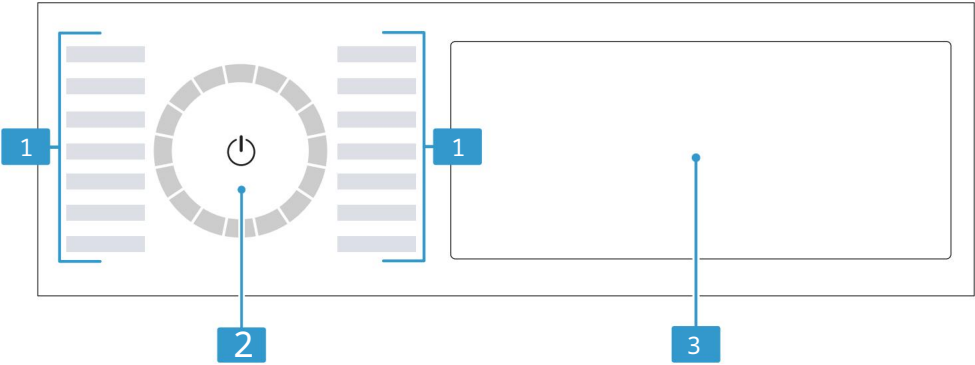


Tùy thuộc vào loại thiết bị, các chi tiết trong hình ảnh có thể khác nhau, chẳng hạn như màu sắc và hình dạng.

1	lỗ thông gió	4	Bình ngưng tụ	Trang 35
2	Bộ lọc xơ vải			
3	loại	5	Bảng điều khiển	Trang 21

5.2 Bảng điều khiển

Bạn có thể sử dụng bảng điều khiển để thiết lập mọi chức năng của thiết bị và lấy thông tin về trạng thái hoạt động của thiết bị.



1	Chương trình	Trang 28
2	Bộ chọn chương trình	Trang 32
3	nút	trang 24 và hiển thị trang 22

Thay đổi giá trị cài đặt:

Khi bạn kích hoạt một số cài đặt nhất định, màn hình sẽ hiển thị các nút chọn, cho phép bạn thay đổi giá trị cài đặt. Nhấn các nút chọn trang 24.

5.3 Logic vận hành Một số

Khu vực trên màn hình là các nút bấm và phản hồi khi chạm. Bạn có thể bật, tắt hoặc thay đổi cài đặt bằng cách nhấn các nút. Các cài đặt đã bật sẽ được tô sáng trên màn hình.

Màn hình hiển thị giá trị cài đặt.

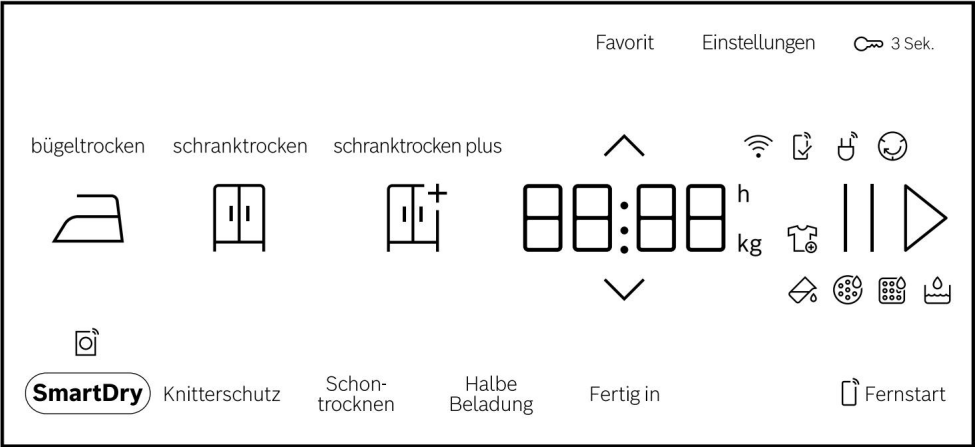
SỰ NGUY HIỂM!

Tác dụng lực mạnh vào màn hình có thể gây hư hỏng. Không tác dụng lực quá mạnh lên màn hình.
Không ấn vào màn hình bằng vật nhọn hoặc sắc.

Trưng bày

6 Màn hình

Màn hình hiển thị các thiết lập, tùy chọn hoặc hiện tại
Văn bản thông tin.



Ví dụ hiển thị

Quảng cáo	chỉ định	Sự miêu tả
0:40 ¹	Thời lượng chương trình / Restzeit des Pro- gramms	Thời lượng chương trình dự kiến hoặc Thời gian còn lại của chương trình tính bằng giờ và phút.
9,0 ¹	Đang tải đề xuất	Tải trọng tối đa cho chương trình cài đặt tính bằng kg.
0:45 giờ ¹	Thời gian kết thúc chương trình	"Nút", trang 26
	Thêm đồ giặt	Chương trình có thể bị gián đoạn và bạn có thể lấy quần áo ra hoặc thêm đồ giặt. "Thêm đồ giặt", trang 33
	Bình ngưng tụ	Làm trống bình chứa nước ngưng tụ Trang 35. Đưa bình ngưng tụ vào Trang 36.
	bộ lọc xơ vải	Làm sạch bộ lọc xơ vải trang 33.
CHĂM SÓC	Bảo trì thiết bị dễ dàng	Chương trình chăm sóc thiết bị dễ dàng "Chăm sóc thiết bị", trang 41
¹ Ví dụ		

Quảng cáo	Chỉ định	Sự miêu tả
Nóng	Quá trình làm mát	Quần áo được giặt trong khi lồng giặt đang quay làm mát để tránh làm hỏng quần áo. Quá trình này có thể được dừng lại bằng cách mở Cửa phải bị phá hủy. Lưu ý: Không thay đổi chương trình.
	Wi-Fi	ị sáng lên: Thiết bị được kết nối với ngôi nhà mạng được kết nối. ị nhấp nháy: Thiết bị đang cố gắng kết nối với mạng gia đình. "Home Connect", Trang 36
	Kết nối nhà Ứng dụng	Các cài đặt không có sẵn trên thiết bị được thực hiện thông qua Home Connect Ứng dụng đã ngừng hoạt động. Để biết thêm thông tin, vui lòng xem Ứng dụng Home Connect.
	Trạng thái chương trình chống nhăn	
	Tạm dừng trạng thái chương trình	
Kết thúc	Trạng thái kết thúc chương trình	
¹	Ví dụ	

Tasten

7 nút

Tại đây bạn sẽ tìm thấy tổng quan về các phím và tùy chọn cài đặt của chúng.

Ném	Lựa chọn	Sự miêu tả
	sự khởi đầu Hủy bỏ tạm dừng	Bắt đầu, hủy hoặc tạm dừng chương trình. Nếu được hiển thị, bạn có thể tạm dừng chương trình. Nếu được hiển thị, bạn có thể bắt đầu chương trình.
 (Công tắc nguồn)	bật lên Chế độ chờ / Chế độ chờ	Bật thiết bị hoặc chuyển sang chế độ chờ.
 3 giây	kích hoạt ị vô hiệu hóa	Bật hoặc tắt tính năng kiểm soát của phụ huynh. Khẩu độ chống lại một ngăn ngừa hoạt động ngẫu nhiên. Kiểm soát của phụ huynh đã được kích hoạt chưa và Thiết bị đã tắt, kiểm soát của phụ huynh vẫn được kích hoạt. "Kiểm soát của phụ huynh", Trang 36
	Lựa chọn nhiều	Để thiết lập một cài đặt thay đổi, nhấn nút chọn hoặc cho đến  khi màn hình hiển thị cài đặt mong muốn.
Cài đặt	Lựa chọn nhiều	"Cài đặt cơ bản", Trang 40

Ném	Lưu lựa	Sự miêu tả
Yêu thích	chọn bộ	Nếu bạn nhấn nút trong khoảng 3 Nhấn trong vài giây để lưu cài đặt chương trình riêng lẻ của bạn. "Lưu cài đặt chương trình", Trang 32 Nếu bạn nhấn nhanh nút Nhấn, thiết lập của bạn Chương trình có cài đặt riêng.
tủ khô cộng thêm	 kích hoạt ; vô hiệu hóa	Mục tiêu khô xác định ướt hay khô giặt giữ sau Kết thúc chương trình. "Mục tiêu khô", Trang 27
tủ khô	 kích hoạt ; vô hiệu hóa	Mục tiêu khô xác định ướt hay khô giặt giữ sau Kết thúc chương trình. "Mục tiêu khô", Trang 27
sắt khô	 kích hoạt ; vô hiệu hóa	Mục tiêu khô xác định ướt hay khô giặt giữ sau Kết thúc chương trình. "Mục tiêu khô", Trang 27
Bảo vệ nếp nhăn	kích hoạt ; vô hiệu hóa	Kích hoạt hoặc hủy kích hoạt chức năng giảm nếp nhăn. Trống di chuyển Giặt ủi sau khi kết thúc chương trình trong 120 phút theo định kỳ để giảm nếp nhăn.

Tasten

Ném	Chọn kích	Sự miêu tả
Sấy khô nhẹ nhàng	hoạt i vô hiệu hóa	Sấy khô nhẹ nhàng kích hoạt hoặc hủy kích hoạt ren. Nhiệt độ được thiết lập cho giảm thiểu các loại vải nhạy cảm, ví dụ như đối với polyacrylic hoặc elastane. Thời gian chương trình được kéo dài.
Hoàn thành trong	lên đến 24 giờ	Thời gian kết thúc chương trình thành lập. Thời lượng chương trình là đã bao gồm trong số giờ đã định. Sau khi chương trình bắt đầu thời lượng chương trình được hiển thị.
Nửa tải	kích hoạt i vô hiệu hóa	Các mặt hàng giặt riêng lẻ hoặc giặt khô những mẻ nhỏ.
 SmartDry	kích hoạt	Sau khi giặt quần áo trong máy giặt, bạn sẽ Máy sấy phù hợp Chương trình sấy quần áo được khuyến nghị. Lưu ý: Máy giặt phải được hỗ trợ Home Connect. Máy giặt và Máy sấy phải được được kết nối với mạng gia đình và trong Ứng dụng Home Connect phải được đăng ký.
 Khởi động từ xa	kích hoạt i vô hiệu hóa i Trang chủ Kết nối Menu mở	"Khởi động từ xa", trang 38

8 Mục tiêu khô

Mỗi chương trình tự động đều chỉ định một mục tiêu sấy. Mục tiêu sấy xác định quần áo của bạn khô hay ẩm sau khi chương trình kết thúc.

Mục tiêu sấy khô quần áo	Kết quả sấy khô
 Quần áo dày, nhiều lớp và không khô tốt.	Quần áo đã khô.
 Đồ giặt thông thường, một lớp.	Quần áo đã khô.
 Đồ giặt thông thường, một lớp.	Quần áo vẫn còn hơi ẩm. Để tránh nhăn sau khi sấy tránh, ủi quần áo hoặc treo quần áo TRÊN.

8.1 Thay đổi mục tiêu khô

Đối với một số chương trình tự động, bạn có thể thay đổi mức độ khô để quần áo của bạn khô hơn hoặc trở nên ẩm ướt hơn.

1. Đặt chương trình tự động. "Chương trình tự động",
Trang 28

a Màn hình hiển thị mục tiêu sấy khô đã chỉ định.

2. Ép khô bằng tủ, sấy khô bằng  hoặc sấy khô bằng bàn ủi. 


Lưu ý: Nếu bạn sử dụng cài đặt này thay đổi, thay đổi đó vẫn được lưu ở chế độ chờ của thiết bị.

1. Đặt chương trình tự động. "Chương trình tự động",
Trang 28
a Màn hình hiển thị mục tiêu sấy khô đã chỉ định.
2. Để khô trong tủ khoảng 3 
Nhấn trong vài giây.
3. Nhấn hoặc  
điều chỉnh mục tiêu khô.
4. Đến mục tiêu khô đã chọn trong khoảng 3 giây để
để quay lại chương trình tự động.

Lưu ý: Nếu bạn sử dụng cài đặt này thay đổi, thay đổi đó vẫn được lưu ở chế độ chờ của thiết bị.

8.2 Điều chỉnh mục tiêu khô

Nếu bạn giặt quần áo sau
Việc sấy khô với mục tiêu sấy khô cụ thể được coi là quá ẩm,
bạn có thể điều chỉnh mục tiêu sấy khô.

Lưu ý: Bạn có thể thiết lập mục tiêu khô cũng có thể điều chỉnh thông qua các thiết lập cơ bản.

của Chương trình

9 Chương trình

Bạn có thể giặt đồ dệt may của mình bằng chương trình tự động hoặc Chương trình sấy theo thời gian.

9.1 Chương trình tự động

Chương trình tự động là chương trình trong đó cảm biến độ ẩm đo độ ẩm còn lại của quần áo trong quá trình sấy.

Chương trình chỉ kết thúc khi đạt được mục tiêu khô đã đặt ra.

Mỗi chương trình tự động có một Mục tiêu độ khô Trang 27. Mục tiêu độ khô xác định mức độ khô hoặc ẩm việc giặt giữ sẽ được thực hiện sau khi chương trình kết thúc.

Mẹo

Chọn mục tiêu sấy khô theo hàng dệt may hoặc kết quả sấy khô mong muốn của anh ấy.

"Mục tiêu khô", trang 27

Nhấn chăm sóc trên quần áo giặt cung cấp cho bạn thông tin bổ sung về Lựa chọn chương trình.

chương trình	Sự miêu tả	tải trọng tối đa (kg)
Bông	Vải bền và chống sôi làm bằng vải cotton và vải lanh.	9,0
 Bông sinh thái	Vải bền và chống sôi làm bằng vải cotton và vải lanh. Chương trình tiết kiệm năng lượng.	9,0
Dễ chăm sóc	Hàng dệt may làm từ vải tổng hợp và vải hỗn hợp khô.	3,5
Nhanh/Trộn	Bông và vải tổng hợp khô.	3,0
khăn trải giường	Chăn và vỏ gối cũng như ga trải giường làm bằng bông khô. Lưu ý: Chuyển động của trống là Tối ưu hóa việc sấy khô quần áo có kích thước lớn.	3,5
Cực kỳ tốt	Vải dệt tinh tế làm từ satin, tổng hợp và vải hỗn hợp.	2,0
xuống	Vải dệt có lông vũ, chăn bông hoặc làm khô chăn. Ghi chú Phơi khô riêng từng loại vải lớn như chăn hoặc túi ngủ. Để phân phối chất độn và hòa tan bất kỳ túi ẩm nào, hãy lắc các sản phẩm dệt may sau khi chương trình kết thúc.	1,5

chương trình	Sự miêu tả	tải trọng tối đa (kg)
	Nếu bạn làm khô gối và Gối sau khi kết thúc chương trình không khô hoàn toàn, khô Sử dụng bộ hẹn giờ để lập trình gối. "Chương trình hẹn giờ", trang 30	
Vệ sinh cộng thêm	Vải bền và chống sôi làm bằng vải cotton và vải lanh. Lưu ý: Đặc biệt thích hợp cho những yêu cầu vệ sinh cao hơn.	4,0
Đồ thể thao	Đồ thể thao khô nhanh được làm từ Sợi chức năng khô, sợi siêu nhỏ và sợi tổng hợp.	1,5
Áo cánh/Áo sơ mi	Áo sơ mi và áo cánh khô làm từ vải cotton, vải lanh, vải tổng hợp hoặc vải hỗn hợp. Lưu ý: Để có kết quả sấy khô tối ưu, hãy sấy tối đa 5 chiếc áo sơ mi hoặc 5 chiếc áo cánh. Sau khi sấy khô, hãy ủi hoặc treo quần áo lên. Độ ẩm còn lại sẽ được phân bổ đều.	1,5
Siêu ngắn 40'	Vải dệt khô làm từ sợi tổng hợp và cotton nhẹ.	1,0
Khăn tắm	Khăn tắm và áo choàng tắm bền và chống đun sôi được làm bằng cotton và Vải lanh khô.	6,0
 Chương trình ứng dụng	Chọn trực tiếp các chương trình bổ sung thông qua ứng dụng Home Connect. Mô tả của các chương trình có thể được tìm thấy Trong ứng dụng Home Connect. Lưu ý: Thiết bị của bạn phải được kết nối với mạng gia đình và trong Ứng dụng Home Connect. "Home Connect", trang 36	-

của Chương trình

9.2 Chương trình thời gian

Chương trình hẹn giờ là chương trình có thời lượng cố định hoặc có thể điều chỉnh. Chương trình sẽ kết thúc sau khi hết thời gian, ngay cả khi quần áo chưa khô chẳng hạn. Chương trình hẹn giờ thích hợp để sấy khô của từng món đồ giặt hoặc vải mỏng.

Mẹo: Nhấn chăm sóc trên quần áo giặt cung cấp cho bạn thông tin bổ sung về Lựa chọn chương trình.

chương trình	Sự miêu tả	tải trọng tối đa (kg)
Chương trình thời gian ẩm	Áp tất cả các loại vải ngoại trừ len và lụa khô. Thích hợp cho sấy khô trước hoặc hơi quần áo ẩm và để sấy khô đồ giặt nhiều lớp, dày.	3,0
 Chương trình ứng dụng	Chọn trực tiếp các chương trình bổ sung thông qua ứng dụng Home Connect. Mô tả của các chương trình có thể được tìm thấy Trong ứng dụng Home Connect. Lưu ý: Thiết bị của bạn phải được kết nối với mạng gia đình và trong Ứng dụng Home Connect. "Home Connect", trang 36	-

10 Phụ kiện

Sử dụng phụ kiện chính hãng.
được thiết kế riêng cho thiết bị của bạn.

Lưu ý: Một số phụ kiện có trong
Có sẵn các màu khác. Liên hệ "Dịch vụ khách
hàng", trang
52.

	Sử dụng thiết	Số đơn hàng
Bộ kết nối	bị để tiết kiệm không gian trên một máy giặt phù hợp từ cùng một Nhà sản xuất và với cùng chiều rộng và chiều sâu cài đặt.	WTZ27510
Bộ kết nối với mặt bàn có thể mở rộng	Tiết kiệm không gian thiết bị trên một máy giặt phù hợp từ cùng một Nhà sản xuất và với cùng chiều rộng và chiều sâu cài đặt. Với sự kéo ra Mặt bàn có thể Tải thiết bị dễ dàng hơn và đỡ hàng.	WTZ27500
Bộ chia chữ Y	Ống xả nước của một thiết bị bỏ sung trên cùng một Kết nối ống xả xi phông.	15000490
Sản phẩm chăm sóc thiết bị	Linh kiện thay thế cho chức năng chăm sóc thiết bị chuyên sâu.	00311829
bục giặt	Đặt thiết bị ở mức cao hơn, để nó có thể được tải dễ dàng và được đỡ xuống Có thể.	WTZPW20D

giặt ủi

11 Giặt ủi

11.1 Chuẩn bị giặt giũ

SỰ NGUY HIỂM!

Các vật dụng còn sót lại trong máy giặt có thể làm hỏng quần áo và lồng giặt. Lấy hết các vật dụng ra khỏi túi đựng quần áo trước khi sử dụng.

Lưu ý Khi

chuẩn bị quần áo để giặt, bạn sẽ bảo vệ được thiết bị và vải vóc.

; Chải sạch cát và đất ; Phân loại quần áo theo màu sắc và chất liệu, chú ý đến nhãn hướng dẫn sử dụng ; Đóng khóa kéo, khóa dán Velcro, móc và mắt ; Tháo vòng treo rèm và dây buộc ; Mở quần áo ra và đặt vào lồng giặt ; Vắt quần áo trước khi sấy

dern

12 Cơ bản Hoạt động

12.1 Bật thiết bị

Lưu ý: Khi bạn bật thiết bị lần đầu tiên sau khi kết nối với nguồn điện, quá trình bật nguồn có thể mất tới một phút.

Điều kiện tiên quyết: Thiết bị được cài đặt và kết nối đúng cách.

"Thiết lập và kết nối",
Trang 12

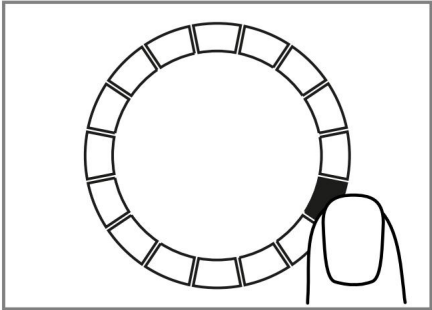
Quá  nhấn.

trình bật nguồn mất vài giây.

Lưu ý: Đèn trống sẽ tự động tắt.

12.2 Thiết lập chương trình

1. Nhấn chương trình mong muốn. "Chương trình",
trang 28



- a Màn hình hiển thị các cài đặt của chương trình.
2. Nếu muốn, hãy điều chỉnh cài đặt chương trình.

12.3 Lưu cài đặt chương trình

Bạn có thể lưu cài đặt chương trình riêng lẻ của mình vào mục yêu thích.

Yêu cầu: Đã thiết lập chương trình. "Thiết lập chương trình", trang 32. Cài đặt chương trình đã được điều chỉnh.

Nhấn vào mục Yêu thích trong khoảng 3 giây.

Để truy cập chương trình đã lưu, hãy nhấn vào mục Yêu thích.

Lưu ý: Để khôi phục lại dữ liệu đã lưu để ghi đề chương trình, hãy lặp lại các bước.

12.4 Thêm đồ giặt

Lưu ý: Để tránh bị nhăn, hãy tuân thủ mức tối đa

Đang tải chương trình. "Chương trình", trang 28

Yêu cầu

Quần áo được chuẩn bị và phân loại

"Giặt ủi", trang 32
Cái trống rỗng.

1. Mở cửa.
 2. Cho quần áo vào lồng giặt.
 3. Đóng cửa lại.
- Đảm bảo không có quần áo nào bị kẹt ở cửa.

12.5 Khởi động chương trình

Điều kiện tiên quyết: Một chương trình là thiết lập.

"Thiết lập chương trình", trang 32

Trên  nhấn.

màn hình hiển thị chương trình

thời lượng hoặc thời gian kết thúc chương trình.

a Màn hình hiển thị "Kết thúc" sau khi chương trình kết thúc.

Lưu ý: Khi "Hot" xuất hiện, thiết bị làm mát quần áo.

Khi "Nóng" đi ra ngoài, quần áo sẽ được giặt đã nguội đi.

12.6 Thêm đồ giặt

Sau khi bắt đầu chương trình, bạn có thể Loại bỏ quần áo bất cứ lúc nào hoặc nạp lại.

1. Nhấn 

Quá trình làm mát bắt đầu tự động sau khoảng 30 giây và

làm mát quần áo trong khi xoay

Trống. Nếu bạn sử dụng chức năng làm mát

Nếu bạn muốn tránh hoặc hủy quá trình, hãy mở cửa. "Hiển thị", trang 23

2. Mở cửa.
3. Thêm hoặc bớt quần áo giặt.
4. Đóng cửa lại.
5. Nhấn 

12.7 Hủy chương trình

1. Nhấn 
2. Mở cửa.
3. Lấy quần áo ra. "Lấy quần áo ra," trang 33

12.8 Loại bỏ quần áo giặt

1. Mở cửa.
2. Lấy quần áo ra khỏi lồng giặt dần ồng.

12.9 Đưa thiết bị vào chế độ

chờ

Trên  nhấn.

12.10 Bộ lọc xơ vải

Trong quá trình sấy khô,

Xơ vải từ quần áo được thu gom vào bộ lọc xơ

vải. Bộ lọc xơ vải

bảo vệ thiết bị khỏi xơ vải.

Làm sạch bộ lọc xơ vải

Khi chương trình sấy khô hoàn tất hoặc màn hình hiển thị

của hoạt động, làm sạch bộ lọc xơ vải.

Lưu ý: Nếu bạn không

Nếu bạn vệ sinh nó như mô tả,

Chức năng của thiết bị có thể bị suy giảm.

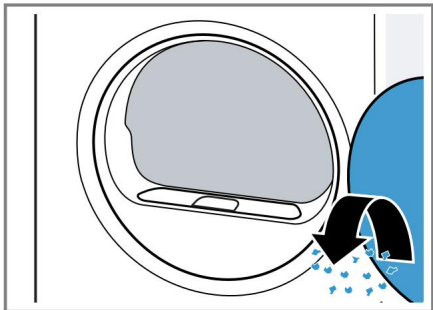
de Operation

Yêu cầu

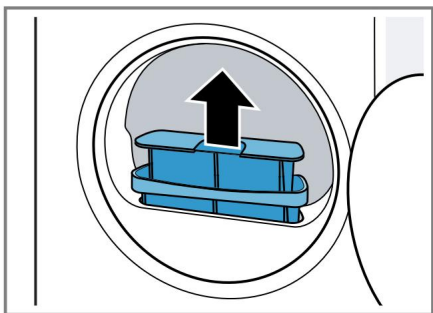
Màn hình hiển thị sau khi sấy: "Kết thúc"

hoặc màn hình hiển thị trong
của công ty:  .

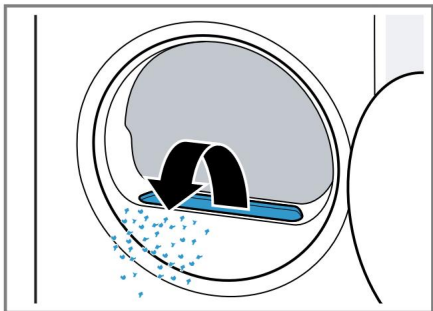
1. Mở cửa.
2. Loại bỏ xơ vải trên cửa.



3. Tháo bộ lọc xơ vải hai phần với.

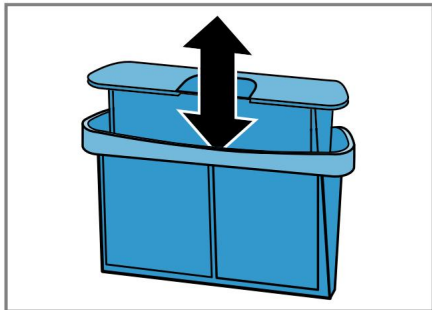


4. Loại bỏ xơ vải ra khỏi máng.

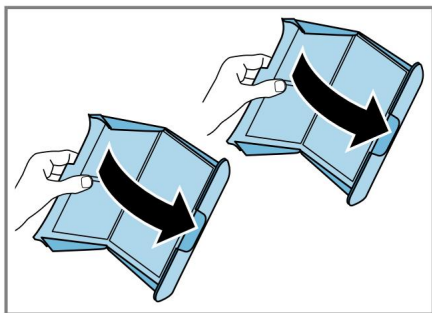


Đảm bảo không có xơ vải nào rơi vào ống
dẫn khí.

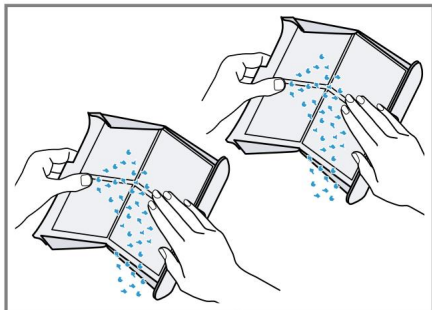
5. Tách bộ lọc xơ vải thành hai phần.



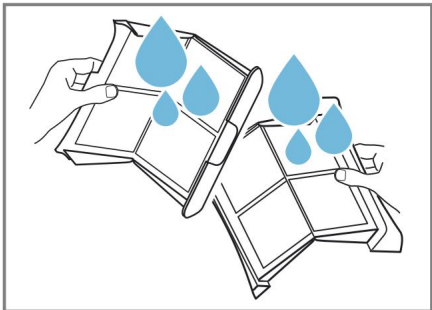
6. Mở hai bộ lọc xơ vải.



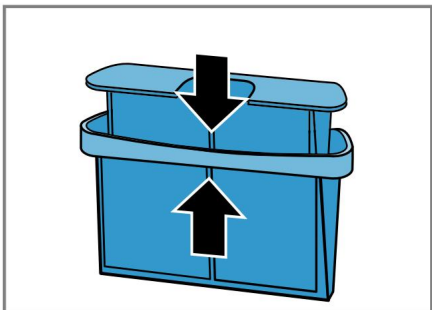
7. Loại bỏ xơ vải.



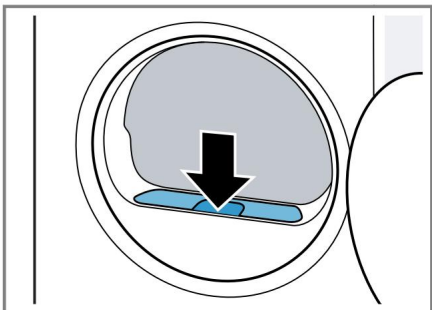
8. Làm sạch kỹ lưỡng hai bộ lọc xơ vải với nước ấm đang chảy sạch và khô.



9. Đóng hai bộ lọc xơ vải và lắp ráp lại với nhau.



10. Lắp bộ lọc xơ vải hai phần đúng vậy.



11. Đóng cửa lại.

12.11 Condenswasserbehälter

Trong quá trình sấy khô,

Sự ngưng tụ mà thiết bị của bạn tạo ra được sử dụng để làm sạch tự động.

Nước ngưng tụ được loại bỏ tại nhà máy được thu thập trong bình chứa nước ngưng tụ của thiết bị.

Lưu ý: Vận hành thiết bị này

với ống xả nước đi kèm. Nếu bạn kết nối ống xả nước trang 14,

bạn không phải thường xuyên

Bình ngưng tụ rỗng

Trang 35.

Bình ngưng tụ rỗng

Khi chương trình sấy khô hoàn tất hoặc màn hình hiển thị

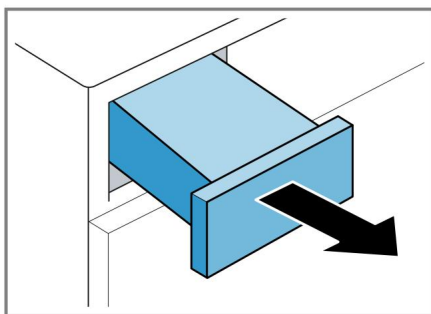
khi vận hành, hãy đổ hết bình chứa nước ngưng tụ.

Yêu cầu

Màn hình hiển thị sau khi sấy: "Kết thúc"

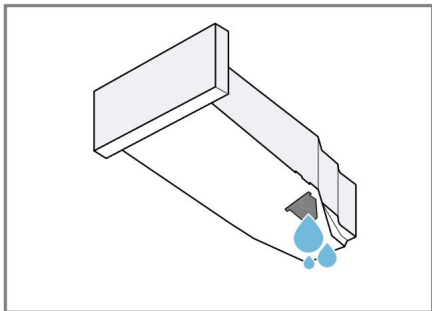
hoặc màn hình hiển thị trong thao tác: 1. Kéo .

bình chứa nước ngưng tụ ra theo chiều ngang.



de Kiểm soát của phụ huynh

2. Đổ hết bình ngưng tụ ren.



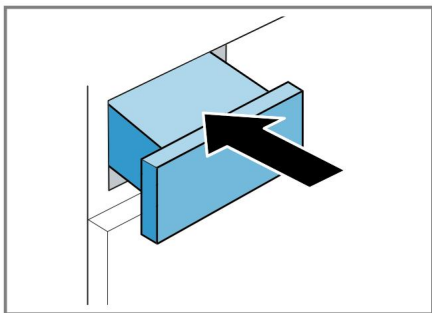
Kiểm tra bộ lọc thường xuyên
bình ngưng tụ

Trang 44 và làm sạch một
bộ lọc bị ô nhiễm.

Đảm bảo bình chứa nước ngưng tụ đã rỗng
trước khi vận hành
của thiết bị. "Lắp bình chứa
nước ngưng tụ", trang 36

Bình ngưng tụ chèn

Đổ hết bình chứa nước ngưng tụ
Đẩy vào sâu nhất có thể.



13 Kiểm soát của phụ huynh

Bảo vệ thiết bị của bạn khỏi việc vô tình
chạm vào nút điều khiển.

13.1 Kích hoạt quyền kiểm soát của phụ huynh ren

Vào khu vực 3 giây.
nhấn.

a Các nút điều khiển đã bị khóa.

a Kiểm soát của phụ huynh vẫn hoạt động trong
Chế độ chờ
của thiết bị và trong trường hợp mất điện
tích cực.

13.2 Tắt tính năng kiểm soát của phụ huynh cho

Yêu cầu: Để vô hiệu hóa tính năng kiểm soát
của phụ huynh, thiết bị phải
được bật lên.

Vào khu vực 3 giây.
nhấn.

14 Kết nối tại nhà

Thiết bị này có khả năng kết nối mạng. Kết
nối thiết bị của bạn với thiết bị di động để

sử dụng các chức năng thông qua
để sử dụng ứng dụng Home Connect,
điều chỉnh các thiết lập cơ bản hoặc
tình trạng hoạt động hiện tại
màn hình.

Các dịch vụ Home Connect không phải là
có sẵn ở mọi quốc gia. Tính khả dụng của chức
năng Home Connect

phụ thuộc vào tình trạng sẵn có
các dịch vụ Home Connect trong
Quốc gia. Thông tin có thể được tìm thấy
tại: www.home-connect.com.

Ứng dụng Home Connect hướng dẫn bạn trong suốt quá trình đăng ký. Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect để thực hiện cài đặt.

Mẹo

Vui lòng tham khảo tài liệu đi kèm với Home Connect.
Xin vui lòng cũng lưu ý thông tin trong Ứng dụng der Home Connect.

Ghi chú

Xin lưu ý các hướng dẫn an toàn cách thức của hướng dẫn này và đảm bảo rằng những điều này được tuân thủ ngay cả khi nếu bạn sử dụng thiết bị thông qua Sử dụng ứng dụng Home Connect. "Bảo mật", trang 4
Hoạt động của thiết bị luôn được ưu tiên. Trong thời gian này, Không thể vận hành thông qua ứng dụng Home Connect.

14.1 Ứng dụng Home Connect rất phong phú

1. Ứng dụng Home Connect trên thiết bị di động.



¹

2. Khởi động ứng dụng Home Connect và thiết lập quyền truy cập cho Home Connect.

Ứng dụng Home Connect hướng dẫn bạn trong suốt quá trình đăng ký.

14.2 Thiết lập Home Connect

Yêu cầu

Ứng dụng Home Connect đang bật thiết lập trên thiết bị di động.

Wi-Fi trên bộ định tuyến đã được bật.

Thiết bị có một

Thu sóng mạng WLAN gia đình (Wi-Fi).

1. Nhấn nút khởi động từ xa trong khoảng 3 giây.
2. Làm theo hướng dẫn trong ứng dụng Home Connect.

14.3 Menu Kết nối Trang chủ

Trong menu Home Connect bạn sẽ tìm thấy tất cả các cài đặt Home Connect.

Mở menu Home Connect

Nhấn nút khởi động từ xa trong ít nhất 3 giây.

a Màn hình hiển thị cài đặt đầu tiên của menu Home Connect.

Điều hướng menu Home Connect

Nhấn nhanh nút khởi động từ xa cho đến khi màn hình hiển thị cài đặt mong muốn.

Thoát khỏi menu Home Connect

Nhấn nút khởi động từ xa trong ít nhất 3 giây.

¹ Apple App Store và logo Apple App Store là thương hiệu của Apple Inc. Google Play và logo Google Play là thương hiệu của Công ty TNHH Google

de Home Connect

14.4 Kích hoạt Wi-Fi trên thiết bị ren

Yêu cầu

Menu Home Connect đang mở. "Mở menu Home Connect",

Trang 37

Màn hình hiển thị oOFF.

Nhấn để thay đổi cài đặt.

a Màn hình hiển thị khi
Đã bật Wi-Fi.

Lưu ý: Nếu Wi-Fi được bật,
Màn hình hiển thị luân phiên trên
và cường độ tín hiệu của kết nối Wi-Fi.

14.5 Tắt Wi-Fi trên thiết bị ren

Yêu cầu

Menu Home Connect đang mở. "Mở menu Home Connect",

Trang 37

Màn hình hiển thị bật.

Nhấn để thay đổi cài đặt.

a Màn hình hiển thị oOFF khi
Wi-Fi đã bị tắt.

14.6 Cài đặt mạng đặt lại thiết bị

Yêu cầu

Menu Home Connect đang mở. "Mở menu Home Connect",

Trang 37

Màn hình hiển thị "rES".

ít nhất 5 giây
nhấn.

a Các thiết lập mạng là
cài lại.

14.7 Khởi động từ xa

Thiết bị khởi động từ xa thông qua

Chia sẻ ứng dụng Home Connect.

Để ý

Khởi động từ xa là

Vì lý do an ninh, theo quy định sau đây

Điều kiện bị vô hiệu hóa:

Cửa thiết bị mở ra.

i ||> được nhấn.

j Nhấn nút khởi động từ xa.

Sau khi mất điện.

Kích hoạt khởi động từ xa

Yêu cầu

Thiết bị được kết nối với Wi-Fi của bạn

Đã kết nối mạng gia đình (WiFi).

Thiết bị được kết nối với ứng dụng Home

Con-nect.

Một chương trình được chọn.

Cửa thiết bị đã đóng.

Nhấn Khởi động từ xa.

Đèn khởi động từ xa sáng lên và thiết bị đã
sẵn sàng để khởi động từ xa thông qua

Ứng dụng Home Connect đã được phát hành.

Vô hiệu hóa khởi động từ xa

Nhấn Khởi động từ xa.

Khởi động từ xa sẽ tắt.

14.8 Đề xuất chương trình thông minh

Sau khi bạn đã giặt quần áo của bạn trong
máy giặt,

Máy sấy sẽ cung cấp cho bạn một chương
trình phù hợp để sấy khô

Nên giặt.

Để đảm bảo tối ưu

chương trình sấy khô để xác định,
Thiết bị của bạn phải cung cấp thông tin
truyền và nhận.

Xin lưu ý những điều sau:

Máy giặt phải là một

tư vấn với chức năng Home Connect
là.

Máy giặt và

Máy sấy phải được kết nối với mạng gia đình và trong

Ứng dụng Home Connect phải được đăng ký.

Đề xuất chương trình thông minh sử dụng

1. Nhấn  SmartDry.

a Thiết bị xác định một cách phù hợp chương trình. Để hủy hoặc thay đổi đề xuất chương trình, hãy đặt một chương trình khác hoặc di chuyển

Thiết bị ở chế độ chờ (Chờ).

a Nếu thiết bị có một phù hợp chương trình, đèn báo chương trình sẽ sáng lên và Màn hình hiển thị thông tin chương trình.

a Nếu thiết bị không có phù hợp chương trình, một tín hiệu âm thanh và màn hình hiển thị "- --" .

2. Nhấn .

Đề ý

Tại sao máy sấy của tôi không thể

Bạn có muốn giới thiệu chương trình nào không?

Không có chương trình sấy phù hợp với chương trình giặt đã chọn trên máy sấy.

Không có dữ liệu từ lần cuối chương trình giặt. Dữ liệu được lưu trữ trong 24 giờ và sau đó bị xóa.

Chương trình giặt đã bị hủy bỏ. Để phân tích,

chương trình giặt hoàn toàn được hoàn thành.

14.9 Chẩn đoán từ xa

Có thể liên hệ với dịch vụ khách hàng qua

Truy cập thiết bị của bạn từ xa,

Nếu bạn liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng với yêu cầu tương ứng

liên hệ thiết bị của bạn với Máy chủ Home Connect đã được kết nối

và chẩn đoán từ xa trong nước, nơi bạn sử dụng thiết bị.

Mẹo: Thông tin thêm và

Thông tin về tính khả dụng của chẩn đoán từ xa ở quốc gia của bạn có thể được tìm thấy trong Khu vực dịch vụ/hỗ trợ của địa phương
Trang web: www.home-connect.com.

14.10 Bảo vệ dữ liệu

Xin lưu ý thông tin bảo vệ dữ liệu.

Khi bạn kết nối thiết bị có kết nối Internet

mạng gia đình được kết nối

Thiết bị của bạn truyền thông tin sau

Các loại dữ liệu cho

Máy chủ Home Connect

(Đăng ký ban đầu):

i Mã định danh thiết bị duy nhất (bao gồm các khóa thiết bị và địa chỉ MAC của thiết bị đã cài đặt

Mô-đun giao tiếp Wi-Fi).

i Chứng chỉ bảo mật của mô-đun truyền thông Wi-Fi (để bảo mật công nghệ thông tin của

Sự liên quan).

Phiên bản phần mềm hiện tại và

Phiên bản phần cứng của thiết bị gia dụng của bạn.

Trạng thái của bất kỳ lần khôi phục cài đặt gốc nào trước đó.

Việc đăng ký ban đầu này chuẩn bị

Việc sử dụng các chức năng của Home Connect chỉ được yêu cầu tại thời điểm bạn

muốn sử dụng chức năng Home Connect lần đầu tiên.

Lưu ý: Xin lưu ý rằng

Chỉ các chức năng của Home Connect

kết hợp với Home Connect

Có thể sử dụng ứng dụng. Thông tin về

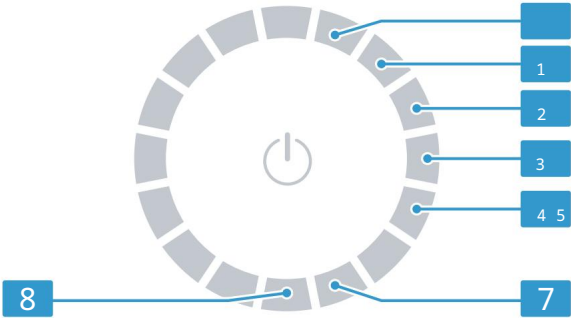
Bảo vệ dữ liệu có thể được tìm thấy trong

Ứng dụng Home Connect.

15 cài đặt cơ bản

Bạn có thể điều chỉnh các cài đặt cơ bản của thiết bị theo nhu cầu của mình.

15.1 Tổng quan về các thiết lập cơ bản



Bưu kiện- TRÊN	Cài đặt cơ bản	Lựa chọn	Sự miêu tả
1	Chưa ký tên	0 (tắt) 1 (yên tĩnh) 2 (trung bình) 3 (to) 4 (rất to)	Điều chỉnh âm lượng của tín hiệu sau khi chương trình kết thúc.
2	Tín hiệu phím 0 (tắt)	1 (yên tĩnh) 2 (trung bình) 3 (to) 4 (rất to)	Điều chỉnh âm lượng của tín hiệu khi chọn phím.
3	Độ sáng màn hình	1 (thấp) 2 (trung bình) 3 (cao) 4 (rất cao)	Điều chỉnh độ sáng của màn hình.
4	Mức tiêu khô		Điều chỉnh mức tiêu độ khô. "Mức tiêu độ khô", trang 27
		0 1 2 3	
5	Chăm sóc thiết bị CP1	CP2	Bắt đầu bảo trì thiết bị. "Bảo trì thiết bị", trang
7	Bộ đếm chương trình		41. Hiện thị số lượng chương trình đã bắt đầu.
8	cài đặt gốc	rES	Khôi phục cài đặt gốc cho thiết bị.

15.2 Thay đổi cài đặt cơ bản

Yêu cầu: Màn hình hiển thị tất cả các nút bỏ sung.

1. Để thiết lập các cài đặt cơ bản

, nhấn Cài đặt.

2. Cài đặt cơ bản mong muốn

"Tổng quan

về các thiết lập cơ bản", trang 40

3. Để thay đổi giá trị, nhấn hoặc .

4. Để khôi phục cài đặt gốc cho thiết bị

Để thiết lập lại cài đặt, nhấn trong khoảng 3 giây. || ▷

5. Để lưu cài đặt,

nhấn Cài đặt.

Bình ngưng tụ cho

Chuẩn bị chăm sóc thiết bị

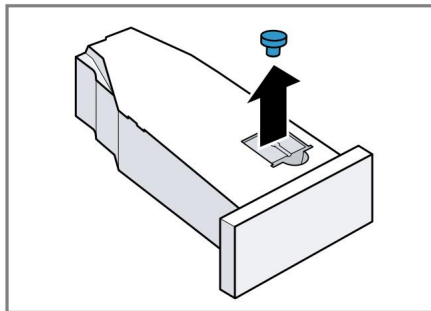
Nếu bạn muốn loại bỏ chất ngưng tụ khỏi

thiết bị thông qua ống xả, hãy chuẩn bị bình

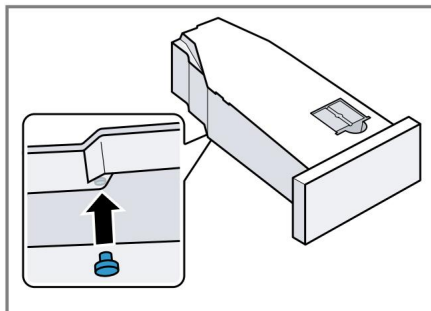
chứa nước ngưng tụ trước khi bảo trì thiết bị.

1. Tháo phích cắm ra khỏi hốc của

Tháo phần trên ra.



2. Cắm phích cắm vào phía dưới.



3. Làm sạch bộ lọc trong bình chứa nước ngưng tụ.

16.2 Bảo trì thiết bị truy cập

Điều kiện tiên quyết: Thiết bị được bảo trì đã chuẩn bị.

"Chuẩn bị chăm sóc thiết bị",
Trang 41

1. Trên nhấn.

Quá trình bật tắt mất một chút thời gian giây.

2. Nhấn Cài đặt.

16 Chăm sóc thiết bị

Thiết bị cung cấp các chương trình vệ sinh để
chăm sóc thiết bị từ đơn giản đến chuyên sâu.

16.1 Chuẩn bị chăm sóc thiết bị

Thiết bị chăm sóc thiết bị
chuẩn bị

Chuẩn bị thiết bị trước khi bảo trì thiết bị.

Yêu cầu

Cái trống rỗng.

Thiết bị đang ở chế độ chờ

đứng (Chờ).

1. Làm sạch bộ lọc xơ vải.

"Làm sạch bộ lọc xơ vải", trang 33

2. Kéo bình chứa nước ngưng theo chiều ngang và

đổ hết nước ngưng. "Đổ hết nước ngưng",
trang 35

de Chăm sóc thiết bị

3. Đặt chương trình ở vị trí 5.

a Màn hình hiển thị xen kẽ "CP1" và thời lượng chương trình.

16.3 Bảo trì thiết bị đơn giản tiến hành

Thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản để loại bỏ các vết bẩn nhẹ bám trên thiết bị.

Ghi chú

i Bảo trì thiết bị đơn giản chỉ mất khoảng 1 giờ.

Thiết bị nhắc nhở bạn thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản sau thời gian dài sử dụng.

Trước khi bắt đầu chương trình và sau đó Khi kết thúc chương trình, màn hình hiển thị thông báo "CArE". Điều này Thông báo xuất hiện lại cho đến khi bạn người đã thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản.

Yêu cầu

i Đã chuẩn bị bảo trì thiết bị. "Chuẩn bị bảo trì thiết bị", Trang 41

i Đã gọi bảo trì thiết bị. "Gọi bảo trì thiết bị", Trang 41

1. Đổ khoảng 1,5 lít nước máy ấm vào bình chứa nước ngưng tụ đổ đầy.

Giữ bình chứa nước ngưng tụ đã đầy theo chiều ngang sao cho không có chất lỏng rò rỉ ra ngoài.

2. Đổ hết bình ngưng tụ Đầy vào để khóa.

3. Nhấn .||▷

a Việc bảo trì thiết bị bắt đầu và a Âm thanh tín hiệu.

a Sau khi hoàn tất việc bảo trì thiết bị màn hình hiển thị "Kết thúc" và một Âm thanh tín hiệu.

4. Kéo bình chứa nước ngưng theo chiều ngang và đổ hết nước ngưng. "Đổ hết nước ngưng", trang 35

5. Nếu bạn loại bỏ chất ngưng tụ bằng ống thoát nước:

- Tháo nút ở phía dưới bình ngưng tụ đi đời.
- Cắm phích cắm vào hốc của Đậy nắp bình chứa nước ngưng tụ.

6. Đổ hết bình ngưng tụ Đầy vào để khóa.

16.4 Chăm sóc thiết bị chuyên sâu tiến hành

Thực hiện chăm sóc thiết bị chuyên sâu để loại bỏ các cặn bẩn cứng đầu trong thiết bị cũng như mùi hôi sau thời gian ngưng hoạt động hơn hơn một tháng.

Ghi chú

i Chăm sóc thiết bị chuyên sâu khoảng 4 giờ và không được gián đoạn.

Để chăm sóc thiết bị chuyên sâu, bạn cần sản phẩm chăm sóc thiết bị gốc. "Phụ kiện", trang 31



CẢNH BÁO

Nguy cơ chấn thương!
Việc sử dụng các phụ tùng và phụ kiện không phải chính hãng là nguy hiểm.

Chỉ sử dụng phụ tùng và phụ kiện chính hãng từ nhà sản xuất.

Bắt đầu chăm sóc thiết bị chuyên sâu

Yêu cầu

i Đã chuẩn bị bảo trì thiết bị.

"Chuẩn bị bảo trì thiết bị",
Trang 41

i Đã gọi bảo trì thiết bị. "Gọi bảo trì
thiết bị",
Trang 41

1. Trên  nhấn.

a Màn hình hiển thị xen kẽ "CP2" và thời
lượng chương trình.

2. CHÚ Ý! Liều lượng không đúng

Nước xả vải, chất tẩy rửa, sản phẩm chăm
sóc và chất làm sạch
có thể làm giảm chức năng của thiết bị.

Thực hiện theo khuyến cáo về liều dùng
của nhà sản xuất.

Đổ một chai sản phẩm chăm sóc thiết bị và
khoảng 1,5 lít nước máy ấm vào bình chứa
nước ngưng tụ.

Giữ bình chứa nước ngưng tụ đã đầy theo
chiều ngang sao cho
không có chất lỏng rò rỉ ra ngoài.

3. Đổ hết bình ngưng tụ
Đẩy vào để khóa.

4. Nhấn 

a Việc bảo trì thiết bị bắt đầu và a
Ấm thanh tín hiệu.

a Sau khoảng 3 giờ

Bảo trì thiết bị và
Màn hình hiển thị thời gian còn lại
của chương trình.

5. Kéo bình chứa nước ngưng tụ ra theo chiều
ngang và đổ hết nước ra.

6. Đổ khoảng 1,5 lít nước máy ấm vào bình chứa
nước ngưng tụ
đổ đầy.

7. Đổ hết bình ngưng tụ

xoay theo chiều ngang và
đổ hết nước để rửa sạch bất kỳ sản phẩm
chăm sóc thiết bị nào còn sót lại.

Tiếp tục chăm sóc thiết bị chuyên sâu

1. Đổ khoảng 1,5 lít nước máy ấm vào bình chứa
nước ngưng tụ
đổ đầy.

Giữ bình chứa nước ngưng tụ đã đầy theo
chiều ngang sao cho
không có chất lỏng rò rỉ ra ngoài.

2. Đổ hết bình ngưng tụ
Đẩy vào để khóa.

3. Nhấn 

Việc bảo trì thiết bị sẽ tiếp tục.

a Sau khi hoàn tất việc bảo trì thiết bị
màn hình hiển thị "Kết thúc" và một
Ấm thanh tín hiệu.

4. Kéo bình chứa nước ngưng tụ ra theo chiều
ngang và đổ hết nước ra.

5. Nếu bạn loại bỏ chất ngưng tụ bằng
ống thoát nước:

- Tháo nút ở phía dưới
bình ngưng tụ
di dời.
- Cắm phích cắm vào hốc của
Đậy nắp bình chứa nước ngưng tụ.

6. Đổ hết bình ngưng tụ
Đẩy vào để khóa.

17 Vệ sinh và chăm sóc

Để đảm bảo thiết bị của bạn vẫn hoạt động trong thời gian dài
vẫn còn, sạch sẽ và duy trì nó
cẩn thận.

17.1 Mẹo vệ sinh và Duy trì

Nhà ở và chỉ các điều khiển với nước và một ướt Lau bằng vải.	Các bộ phận của thiết bị giữ sạch sẽ và vệ sinh.
--	--

de Vệ sinh và chăm sóc

Tất cả các chất tẩy rửa còn sót lại, chất xịt còn sót lại hoặc Loại bỏ cặn bẩn ngay lập tức.	Các khoản tiền gửi mới rời đi để dành hơn không có cặn di dời.
Cửa thiết bị sau khi sử dụng để mở.	Nước còn lại có thể khô và sự hình thành mùi trong Thiết bị đã được thu nhỏ.

17.2 Cảm biến độ ẩm

Cảm biến độ ẩm của thiết bị này xác định độ ẩm của quần áo giặt của bạn trong quá trình sấy khô. Tùy thuộc vào độ ẩm còn sót lại trong quần áo làm thay đổi Thiết lập thời gian của chương trình tự động.

Làm sạch cảm biến độ ẩm

Trên cảm biến độ ẩm bạn có thể Sau một thời gian, dư lượng Cặn vôi, chất tẩy rửa và các sản phẩm chăm sóc có thể tích tụ. Hãy vệ sinh cảm biến độ ẩm thường xuyên.

SỰ NGUY HIỂM!

Các vật cứng hoặc thô ráp có thể làm hỏng cảm biến độ ẩm.

Không sử dụng vật cứng hoặc thô ráp, chất tẩy rửa hoặc len thép để vệ sinh.

Lưu ý: Nếu bạn không Nếu bạn vệ sinh nó như mô tả, Chức năng của thiết bị có thể bị suy giảm.

1. Mở cửa.

2. Kết nối cảm biến độ ẩm với Miếng bọt biển sạch.



17.3 Bộ lọc bình ngưng tụ

Trong quá trình sấy khô, Xơ vải từ quần áo rơi vào nước ngưng tụ. Bộ lọc trong ngăn chứa nước ngưng tụ giúp bảo vệ thiết bị khỏi xơ vải của nó.

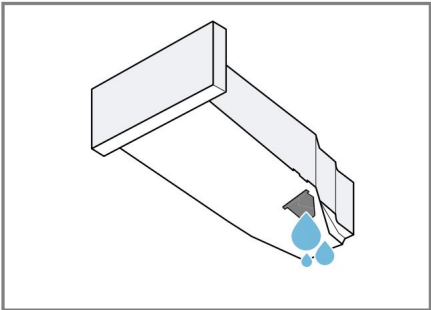
Bộ lọc của

Làm sạch bình chứa nước ngưng tụ Bộ lọc được tự động

đã được làm sạch. Kiểm tra Lọc và làm sạch bộ lọc bị ô nhiễm.

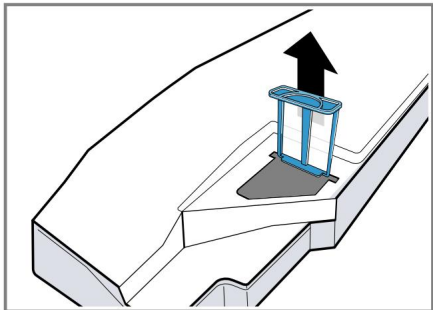
1. Đổ hết bình ngưng tụ

"Đổ hết bình ngưng tụ", trang 35



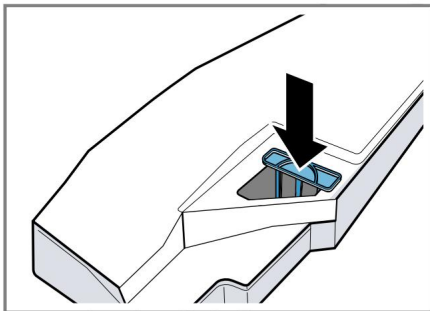
Vệ sinh và chăm sóc

2. Tháo bộ lọc.



3. Rửa sạch bộ lọc bằng nước ấm đang chảy.
Rửa sạch bằng nước hoặc bằng máy rửa chén.

4. Đẩy bộ lọc vào sâu nhất có thể.



5. Trượt vào bình chứa nước ngưng tụ.
"Trượt vào
bình chứa nước ngưng tụ", trang 36

khắc phục sự cố

18 Khắc phục sự cố

Bạn có thể tự khắc phục các sự cố nhỏ với thiết bị của mình. Hãy tham khảo thông tin khắc phục sự cố trước khi liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng để tránh phát sinh chi phí không cần thiết.

 CẢNH BÁO Nguy

cơ điện giật!
Việc sửa chữa không đúng cách rất nguy hiểm. Chỉ những nhân viên được đào tạo mới được phép sửa chữa thiết bị. Chỉ được sử dụng phụ tùng thay thế chính hãng để sửa chữa thiết bị. Nếu cáp nguồn của thiết bị bị hỏng, phải thay thế

được thay thế bởi nhà sản xuất, bộ phận chăm sóc khách hàng hoặc người có trình độ tương đương để tránh nguy hiểm.

Lỗi "Nóng"	Nguyên nhân và cách khắc phục Quá trình
và trống quay.	làm mát đang hoạt động. 1. Không có sai sót. 2. Không thay đổi chương trình trong quá trình làm mát. Lưu ý: Quá trình làm mát mất tối đa 10 phút. Bạn có thể tiếp tục sử dụng thiết bị.
Tiếng ồn ào.	Máy nén đang hoạt động. Không có lỗi - tiếng ồn khi hoạt động bình thường.
Màn hình tắt và nhấp nháy. 	Chế độ tiết kiệm năng lượng đang hoạt động. Nhấn bất kỳ phím nào. a Màn hình sáng trở lại.
"CHĂM SÓC"	Sau một thời gian sử dụng nhất định, thiết bị sẽ tự động đề xuất bảo trì thiết bị đơn giản. Thực hiện bảo trì thiết bị đơn giản trên thiết bị. "Chăm sóc thiết bị", trang 41
	Bộ lọc xơ vải bị bẩn. "Vệ sinh bộ lọc xơ vải", trang 33. Dây nguồn chưa
Thiết bị không hoạt động.	được cắm. Kết nối thiết bị với nguồn điện. Cầu chì trong hộp cầu chì bị đứt. Kiểm tra cầu chì trong hộp cầu chì. Nguồn điện bị hỏng. Kiểm tra xem đèn phòng hoặc các thiết bị khác trong phòng có hoạt động không.

Thiết bị	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
trục trặc đã tạm dừng, nhưng trống quay	Quá trình làm mát đang diễn ra. Không có lỗi - không cần thực hiện hành động nào.
chính nó.	
Home Connect không hoạt động bình thường.	Có thể có nhiều nguyên nhân khác nhau. Truy cập www.home-connect.com .
Không có kết nối với mạng gia đình.	Wi-Fi đã tắt. Bật Wi-Fi trên thiết bị. "Bật Wi-Fi trên thiết bị", trang 38. Đã bật Wi-Fi nhưng không thể kết nối với mạng gia đình. 1. Đảm bảo rằng mạng gia đình có sẵn tiền mặt là. 2. Kết nối lại thiết bị với mạng gia đình. "Thiết lập Home Connect", trang 37
Nhấn nheo.	Số lượng tải quá cao. Quan sát tải trọng tối đa của "Chương trình", trang 28. Quần áo được để trong lồng giặt quá lâu sau khi sấy. 1. Lấy quần áo ra ngay sau khi sấy khô từ trống. 2. Trải quần áo ra cho nguội. Chương trình cài đặt không phù hợp với loại vải. Cài đặt chương trình phù hợp với từng loại vải "Chương trình", trang 28 Vải dễ chăm sóc phơi quá lâu. "Thay đổi mục tiêu khô", trang 27. "Điều chỉnh mục tiêu khô", trang 27. Chức năng chống nhăn chưa được kích hoạt. Kích hoạt chức năng chống nhăn. "Nút", trang 25
 và chương trình bị hủy bỏ.	Bình ngưng tụ đã đầy. 1. "Đổ hết bình chứa nước ngưng tụ", trang 35. 2. "Lắp bình chứa nước ngưng tụ", trang 36. 3. "Khởi động chương trình", trang 33. Ống xả nước bị gấp hoặc bị kẹt. 1. Đảm bảo rằng ống xả nước không bị cong hoặc bị kẹt.

khắc phục sự cố

Sự xáo	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
 trộn và chương trình bị hủy bỏ.	2. Lắp ống thoát nước sao cho không bị gấp khúc. Ống xả nước không được kết nối đúng cách của nó. Đảm bảo rằng ống xả nước được kết nối đúng cách. "Kết nối ống xả nước", trang 14 Ống thoát nước bị tắc. Rửa sạch ống xả nước bằng nước máy. Nước. Bộ lọc bình ngưng tụ bị bẩn. "Vệ sinh bộ lọc bình ngưng tụ", Trang 44.
Sự ngưng tụ trong Bình chứa nước ngưng tụ mặc dù ống xả nước đã được kết nối.	Thiết bị sử dụng nước ngưng tụ để tự động Tự làm sạch. Không có lỗi - không cần thực hiện hành động nào. Ống xả nước không được kết nối đúng cách của nó. Đảm bảo rằng ống xả nước được kết nối đúng cách. "Kết nối ống xả nước", trang 14
Chương trình bắt đầu không.	Tính năng kiểm soát của phụ huynh đã được bật. "Tắt tính năng kiểm soát của phụ huynh", trang 36  không được nhấn. Báo chí . Không có chương trình nào được thiết lập. 1. "Cài đặt chương trình", trang 32. 2. "Khởi động chương trình", trang 33.
Thời lượng chương trình thay đổi trong sấy khô.	Luồng chương trình được tối ưu hóa điện tử. Điều này có thể dẫn đến thay đổi thời lượng chương trình. Không có lỗi - không cần thực hiện hành động nào.
Tiếng ồn khi bơm.	Bơm ngưng tụ đang hoạt động. Không có lỗi - tiếng ồn khi hoạt động bình thường.
Tiếng ồn vù vù. Máy nén đang hoạt động thông gió.	Không có lỗi - tiếng ồn khi hoạt động bình thường.
Thời gian khô quá chậm.	Bộ lọc xơ vải bị bẩn. "Vệ sinh bộ lọc xơ vải", trang 33 Nhiệt độ môi trường cao hơn 30 °C. Đảm bảo nhiệt độ môi trường xung quanh dưới 30 °C.

Lỗi Thời gian sấy quá dài.	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố Nhiệt độ môi trường thấp hơn 15 °C. Đảm bảo nhiệt độ môi trường trên 15 °C.
	Lưu thông không khí không đủ tại vị trí lắp đặt thiết bị. Thông gió tại vị trí lắp đặt thiết bị.
	Lỗ thông gió của thiết bị bị chặn. Đảm bảo lỗ thông gió của thiết bị luôn thông thoáng.
	Bộ trao đổi nhiệt bị nhiễm bẩn. Thực hiện bảo trì đơn giản cho thiết bị. "Chăm sóc thiết bị", trang 41. Thiết bị không
Nước đang rò rỉ.	được căn chỉnh đúng cách. "Căn chỉnh thiết bị", trang 16. Ống xả nước không được kết nối đúng cách.
	Đảm bảo rằng ống xả nước được kết nối đúng cách. "Kết nối ống xả nước", trang 14
Đồ giặt quá ẩm. Chương trình giặt không phù hợp với loại vải.	Đặt chương trình hẹn giờ để sấy thêm. "Chương trình", trang 28
	Nguồn điện bị hỏng. Kiểm tra xem đèn phòng hoặc các thiết bị khác trong phòng có hoạt động không.
	Tải quá cao. Quan sát tải trọng tối đa của "Chương trình", trang 28.
	Quần áo ẩm sẽ ẩm hơn so với thực tế sau khi chương trình kết thúc. 1. Lấy quần áo ra ngay sau khi sấy khô từ trống. 2. Trải quần áo ra cho nguội.
	Mục tiêu độ khô không phù hợp. "Thay đổi mục tiêu độ khô", trang 27.
	Mục tiêu độ khô không được điều chỉnh. "Điều chỉnh mục tiêu độ khô", trang 27.
	Tải lượng quá nhỏ.

khắc phục sự cố

Lỗi Đò	Nguyên nhân và cách khắc phục sự cố
giặt quá ẩm. Đặt chương trình hẹn giờ để sấy thêm	
	"Chương trình", trang 28
	Cảm biến độ ẩm bị bẩn. "Vệ sinh cảm biến độ ẩm", trang 44.
	Chu trình sấy bị hủy và bình chứa nước ngưng tụ đã đầy. 1. "Đổ hết nước ngưng tụ ra khỏi bình chứa," trang 35. 2. "Lắp bình chứa nước ngưng tụ vào," trang 36. 3. "Khởi động chương trình," trang 33.
Có mùi hôi phát sinh trong thiết bị.	Thiết bị bị nhiễm bẩn cứng đầu hoặc thời gian ngừng hoạt động kéo dài hơn một tháng. Thực hiện bảo trì thiết bị chuyên sâu.
	"Chăm sóc thiết bị", trang 41

19 Vận tải, Lưu trữ và xử lý

19.1 Thiết bị vận chuyển chuẩn bị

SỰ NGUY HIỂM!

Nếu thiết bị được bật ngay sau đó

việc vận chuyển được vận hành,
chất làm mát có trong thiết bị
gây hư hỏng cho thiết bị.

Tắt thiết bị ngay sau khi

Đề yên trong hai giờ trước khi vận chuyển.

Mẹo: Thiết bị có thể giữ lại nước còn sót lại
được chứa đựng và trong quá trình vận chuyển
nhỏ giọt. Vận chuyển thiết bị
đứng.

Yêu cầu

Bình chứa nước ngưng tụ đã hết. Đổ hết nước ngưng
tụ Trang 35

Thiết bị đã được bật.

"Bật thiết bị", trang 32

1. Thiết lập bất kỳ chương trình nào
trang 32.

2. Khởi động chương trình Trang 33
và đợi 5 phút.

a Nước ngưng tụ đã được bơm ra ngoài.

3. Đưa thiết bị vào chế độ chờ.

"Đưa thiết bị vào chế độ chờ",

Trang 33

4. Tháo ống xả nước ra khỏi
điểm kết nối. "Các loại kết nối thoát
nước",
Trang 15

5. Kết nối ống thoát nước với

Bảo vệ thiết bị để tránh bị rơi ra ngoài.

Vận chuyển, lưu trữ và xử lý

Đảm bảo không làm gặp ống thoát nước.

6. Đổ hết nước ngưng tụ trong bình chứa
trang 35.

7. Lắp bình chứa nước ngưng tụ trang 36.

8. Rút phích cắm thiết bị khỏi
Ngắt kết nối khỏi nguồn điện.

a Thiết bị đã sẵn sàng để vận chuyển.

19.2 Xử lý thiết bị cũ

Thông qua việc xử lý thân thiện với môi trường
nguyên liệu thô có giá trị có thể được tái sử
dụng.



CẢNH BÁO

Nguy cơ gây hại cho sức khỏe!

Trẻ em có thể tự nhốt mình trong thiết
bị và gây nguy hiểm đến tính mạng.

Không lắp đặt thiết bị phía sau cửa ra vào
thiết lập việc mở cửa
Cửa thiết bị bị chặn hoặc ngăn chặn.

Đối với các thiết bị cũ,
Rút phích cắm điện của dây nguồn, sau đó cắt
dây nguồn và

khóa cửa thiết bị cho đến nay

phá hủy cửa thiết bị không
đóng nhiều hơn.



CẢNH BÁO

Nguy cơ hỏa hoạn!

Chất làm lạnh R290 trong thiết bị này thân
thiện với môi trường nhưng dễ cháy và có thể
bắt lửa nếu không được xử lý đúng cách.

Vứt bỏ thiết bị đúng cách.
Không làm hỏng đường ống dẫn chất làm
lạnh.

1. Rút dây nguồn.

2. Cắt dây nguồn.

3. Vứt bỏ thiết bị theo cách thân thiện với môi trường.
gen

de Dịch vụ khách hàng

Thông tin về các phương pháp xử lý hiện tại
có thể được lấy từ
Các nhà bán lẻ chuyên nghiệp và chính quyền
địa phương hoặc thành phố của bạn.



Thiết bị này tuân thủ tiêu
chuẩn Châu Âu
Chỉ thị 2012/19/EU
về thiết bị điện và điện tử
thải (rác thải
điện và điện tử
thiết bị - WEEE).

Chỉ thị đưa ra
Khung cho toàn EU
trả lại hợp lệ và
Tái chế các thiết bị cũ
trước.

20.1 Số sản phẩm (E-No.), số sản xuất (FD) và số đếm (Z-Không.)

Số sản phẩm (E-No.),
Số sản xuất (FD) và số đếm (Z-No.) có thể được
tìm thấy trên

Biển tên thiết bị.

Tám loại được đặt
theo mô hình:

ị ở bên trong cửa.

ị ở bên trong nắp bảo trì.

ị ở mặt sau của thiết bị.

Để nhanh chóng tìm thấy dữ liệu thiết bị và
số điện thoại dịch vụ khách hàng của bạn

Để tìm lại nó, bạn có thể sử dụng dữ liệu
ghi chú.

20 Dịch vụ khách hàng

Các phụ tùng thay thế chính hãng có liên
quan về mặt chức năng theo Quy định
thiết kế sinh thái có liên quan có sẵn từ
dịch vụ khách hàng của chúng tôi trong suốt thời gian
ít nhất 10 năm kể từ

Đưa thiết bị của bạn ra thị trường trong Khu
vực kinh tế châu Âu
phòng.

Lưu ý: Dịch vụ chăm sóc khách hàng được
miễn phí theo điều kiện bảo hành của nhà sản
xuất.

Thông tin chi tiết về

Có thể lấy thời hạn bảo hành và điều kiện bảo

hành tại quốc gia của bạn

với dịch vụ khách hàng của chúng tôi, bạn
đại lý hoặc trên trang web của chúng tôi.

Khi liên hệ với bộ phận chăm sóc khách hàng,

bạn sẽ cần số sản phẩm (E-No.), số sản xuất
(FD) và số đếm (Z-No.).

của thiết bị của bạn.

Thông tin liên hệ dịch vụ khách hàng

có thể được tìm thấy trong danh bạ dịch vụ
khách hàng kèm theo hoặc trên

Trang web.

21 Giá trị tiêu thụ

Chương trình Cotton Eco (được đánh dấu bằng "mũi tên") là thích hợp để sấy khô quần áo cotton ướt thông thường và liên quan về mức tiêu thụ năng lượng cho Sấy khô đồ giặt cotton ướt hiệu quả nhất.

Năng lượng được công bố trên nhãn năng lượng Giá trị tiêu thụ của chương trình này đề cập đến độ ẩm của đồ giặt là 60%.

Các giá trị được đưa ra cho các chương trình khác là hướng dẫn và đã được thực hiện theo đúng tiêu chuẩn áp dụng EN61121.

Các giá trị thực tế có thể thay đổi tùy thuộc vào theo loại vải, thành phần quần áo cần sấy khô, độ ẩm còn sót lại trong vải, đặt Mức độ sấy, khối lượng tải, Điều kiện môi trường và kích hoạt các chức năng bổ sung từ có thể khác với các giá trị được đưa ra. Thời gian ước tính hiển thị trên màn hình thiết bị khi chọn chương trình Thời lượng chương trình / Hoàn thành đúng hạn dựa trên trạng thái giao hàng của Thiết bị ở tốc độ quay trong máy giặt ở tốc độ 1000 vòng/phút phút

chương trình	Độ ẩm cuối cùng (%)	Bela-dung (kg)	Schleu- ẩm quay ban đầu	Độ (%)	Thời lượng chương trình (giờ:phút)	Nhu cầu cung cấp năng lượng (kWh/ xe đạp)
Bông + tử khô 	-1,5	9,0	1400 50		3:16	1,54
Bông + tử khô 	-1,5	4,5	1400 50		2:23	0,98
Bông + tử khô 	-1,5	9,0	1000 60		3:38	1,78
Bông + tử khô 	-1,5	4,5	1000 60		2:36	1,12
Bông + tử khô 	-1,5	9,0	800	70	4:00	2,01
Bông + tử khô 	-1,5	4,5	800	70	2:49	1,27
 Bông Eco 0.0		9,0	1400 50	1400	2:52	1,36
 Bông Eco 0.0		4,5	50	1000 60	1:54	0,78
 Bông Eco 0.0		9,0			3:15	1,60
 Bông Eco 0.0		4,5	1000	60	2:05	0,89
 Bông Eco 0.0		9,0	800	70	3:38	1,84
 Bông Eco 0.0		4,5	800	70	2:16	1,00
Cotton + sắt-12.0 khô 		9,0	1400	50	2:05	0,96

de Dữ liệu kỹ thuật

chương trình	Độ ẩm cuối cùng (%)	Bela-dung (kg)	Schleu- ẩm quay ban đầu số (U/phút)	Độ (%)	Thời lượng chương trình (giờ:phút)	Nhu cầu cung cấp năng lượng (kWh/xe đạp)
Cotton + ủ khô 	12,0	4,5	1400 50		1:22	0,54
Cotton + ủ khô 	12,0	9,0	1000 60		2:28	1,21
Cotton + ủ khô 	12,0	4,5	1000 60		1:35	0,68
Cotton + ủ khô 	12,0	9,0	800 70		2:51	1,45
Cotton + ủ khô 	12,0	4,5	800 70		1:48	0,82
Dễ chăm sóc + khô trong tủ 	2,0	3,5	800 40		1:08	0,42
Dễ chăm sóc + khô trong tủ 	2,0	3,5	600 50		1:20	0,52

22 Dữ liệu kỹ thuật

Chiều cao thiết bị	84,2 cm
Chiều rộng thiết bị	59,8 cm
Độ sâu thiết bị	61,3 cm
Độ sâu thiết bị với đóng cửa Kiểu	66,2 cm
Độ sâu thiết bị với cửa mở	110,5 cm
Cân nặng	54,7 kg
Tải trọng tối đa	9,0 kg
Điện áp nguồn	220-240V, 50 Hz
 Bảo vệ cài đặt tối thiểu	10 giờ sáng
Công suất định mức	600 W

Tiêu thụ điện năng	Chế độ chờ (Chờ): 0,30 W Trạng thái chưa chuyển đổi: 0,30 W
Nhiệt độ môi trường	Ít nhất: 5 °C Tối đa: 35 °C
Chiều dài của cáp nguồn	145 cm

Sản phẩm này có chứa nguồn sáng của lớp hiệu suất năng lượng F. Nguồn sáng có sẵn như phụ tùng thay thế và chỉ có thể được thay thế bởi người được đào tạo để trao đổi nhân sự chuyên môn.

Bạn có thể tìm thấy thêm thông tin về mô hình của mình trực tuyến tại <https://eprel.ec.europa.eu/1>. Điều này Địa chỉ web liên kết đến trang web chính thức Cơ sở dữ liệu sản phẩm EU EPREL. Vui lòng sau đó làm theo hướng dẫn tìm kiếm mô hình. Mã định danh mô hình kết quả từ các ký tự trước Dấu gạch chéo của số sản phẩm (Số E) trên nhãn loại máy. Ngoài ra, bạn có thể tìm mã định danh model cũng nằm ở dòng đầu tiên của nhãn năng lượng EU.

22.1 Thông tin về miễn phí

và phần mềm nguồn mở
dùng

Sản phẩm này chứa các thành phần phần mềm được cấp phép bởi chủ sở hữu bản quyền dưới dạng miễn phí hoặc mở
Phần mềm nguồn mở được cấp phép.

Thông tin giấy phép tương ứng được lưu trữ trên thiết bị gia dụng. Việc truy cập thông tin giấy phép tương ứng cũng được thực hiện.

thông qua ứng dụng Home Connect: "Hỗ trợ -> Thông báo pháp lý -> Thông tin Giấy phép".² Bạn có thể Tải xuống thông tin giấy phép trên trang web sản phẩm thương hiệu. (Vui lòng tìm kiếm trang web sản phẩm theo mẫu thiết bị của bạn và các tài liệu khác.) Ngoài ra, Bạn có thể tìm thấy thông tin liên quan tại ossrequest@bshg.com hoặc BSH Hausgeräte GmbH, Carl-Wery-Str. 34, D-81739 München.

Mã nguồn có sẵn theo yêu cầu
được cung cấp.

Vui lòng gửi yêu cầu của bạn đến ossrequest@bshg.com hoặc BSH Hausgeräte GmbH, Carl-Wery-Str. 34, D-81739 Munich.
Chủ đề: "OSSREQUEST"
Chi phí xử lý của bạn
Yêu cầu sẽ được gửi hóa đơn cho bạn. Ưu đãi này có hiệu lực ba năm kể từ ngày mua hoặc ít nhất là trong khoảng thời gian mà chúng tôi cung cấp hỗ trợ và phụ tùng thay thế cho cung cấp thiết bị phù hợp.

23 Tuyên bố về sự phù hợp

BSH Hausgeräte tuyên bố GmbH, thiết bị có chức năng Ho-me Connect tuân thủ các tiêu chuẩn cơ bản

các yêu cầu và các điều khoản liên quan khác của Chỉ thị 2014/53/EU.

Có thể tìm thấy tuyên bố chi tiết về sự phù hợp của RED trực tuyến tại www.bosch-home.com trên trang sản phẩm của thiết bị trong tài liệu bổ sung.



Băng tần 2,4 GHz (2400-2483,5 MHz):
max. 100 mW

Băng tần 5 GHz (5150-5350 MHz +
5470-5725 MHz): tối đa 150 mW

¹ Chỉ áp dụng cho các quốc gia trong Khu vực kinh tế châu Âu

² Tùy thuộc vào thiết bị thiết bị

de Tuyên bố về sự phù hợp

	BE BG CZ DK DE EE		IE	ANH TA	LÀ
	FR HR IT	CYLI	LV	Trung ới	LỮ HỦ
	MT NL AT PL	PT RO	VÀ	SK FI	
	SE NO CH TR IS		Anh (UK)		
Wi-Fi 5 GHz: Chỉ sử dụng trong nhà.					
Wi-Fi 6 GHz: Chỉ sử dụng trong nhà.					
	AL MK RS		RS	Anh	LÀM



Cảm ơn bạn đã mua Thiết bị gia dụng Bosch!

Đăng ký thiết bị mới của bạn trên MyBosch ngay bây giờ và hưởng lợi trực tiếp từ:

- Mẹo và thủ thuật chuyên nghiệp cho thiết bị của bạn
- Tùy chọn gia hạn bảo hành
- Giảm giá cho phụ kiện và phụ tùng thay thế
- Sách hướng dẫn kỹ thuật số và tất cả dữ liệu thiết bị trong tầm tay
- Dễ dàng truy cập Dịch vụ thiết bị gia dụng Bosch

Đăng ký miễn phí và dễ dàng - cũng trên điện thoại di động: www.bosch-home.com/welcome

BOSCH
HOME APPLIANCES
SERVICE

Bạn đang tìm kiếm sự trợ giúp?
Bạn sẽ tìm thấy nó ở đây.

Lời khuyên chuyên môn về các thiết bị gia dụng Bosch của bạn, trợ giúp giải quyết sự cố hoặc sửa chữa từ các chuyên gia Bosch.

Tìm hiểu mọi thông tin về nhiều cách Bosch có thể hỗ trợ bạn: www.bosch-home.com/service
Dữ liệu liên hệ của tất cả các quốc gia được liệt kê trong danh bạ dịch vụ đính kèm.

BSH Hausgeräte GmbH Carl-
Wery-Straße 34 81739
Munich, ĐỨC www.bosch-home.com

Một công ty của Bosch

9001803961

9001803961 (030308) của